Tự Điển Làng Mai - Đ (88-123)

Tự Điển Làng Mai

Đ Đã về đã tới (thuật ngữ, bài hát, lễ thảnh thơi dường mây trắng. Cửa vô lược, tháp miếu) 1. Pháp ấn của Làng sinh mở rồi, trạm nhiên và bất động. Mai. Các phép tu của Làng Mai dựa 3. Tên một đại giới đàn diễn ra từ trên giáo lý Hiện Pháp Lạc Trú, không ngày 7 đến ngày 15 tháng 1 năm 2003 nhắm mục đích tìm cầu hạnh phúc tại Làng Mai trong khóa An Cư Kiết trong tương lai, mà giúp hành giả Đông 2002 - 2003. sống sâu sắc và hạnh phúc ngay trong 4. Một tháp chuông thuộc giây phút hiện tại. Những giáo lý và Chùa Pháp Vân, Xóm phương pháp thực tập nào đi ngược Thượng. với nguyên tắc này đều không phải là những giáo lý và phương pháp đích Đài Nghiêm (tên gọi) thực của Làng Mai, vì vậy nên nói rằng Một vị xuất gia nữ của 'đã về đã tới' là pháp ấn của Làng Mai. Làng Mai. Người Việt Mỗi hơi thở, mỗi bước chân, mỗi động Nam, quốc tịch Việt Nam, tác, mỗi tư duy hay mỗi lời nói đều có sinh năm 1985, tập sự khả năng đưa hành giả trở về với giây xuất gia năm 2006 (21 phút hiện tại. Địa chỉ đích thực của sự tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 3 tháng 3 sống là 'bây giờ và ở đây'. Hạnh phúc, năm 2007 (22 tuổi) tại Tu viện Bát tịnh độ, tổ tiên, niết bàn, giải thoát và Nhã, pháp danh Tâm Thanh Liên, pháp chuyển hóa đều phải được tìm kiếm tự Chân Đài Nghiêm. Sư cô thuộc gia ngay trong giây phút hiện tại. 'Ngồi đình xuất gia Cây Trầm Hương. Thọ thiền trong bản môn, giây nào cũng giới Thức xoa ma na năm 2009 tại thành đạo, cội nào cũng bồ đề, tòa chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa nào cũng Đa Bảo' – (Thơ Từng Ôm Sen Mới. Là đệ tử thứ 420 của Sư Ông Và Mặt Trời Từng Hạt) 2. Bài kệ Đã Làng Mai. Sư cô Đài Nghiêm thuộc Về Đã Tới có thể được sử dụng trong thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế khi ngồi, khi đi, khi làm việc, đã được hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Thầy Làng Mai phổ nhạc: Đã về, đã Đại Ẩn Sơn, Lộc Uyển Tự (chữ viết) tới. Bây giờ, ở đây. Vững chãi, thảnh Tên chữ của tu viện Lộc Uyển, Hoa thơi. Quay về, nương tựa. Nay tôi đã Kỳ. về, nay tôi đã tới. An trú bây giờ, an trú ở đây. Vững chãi như núi xanh,

Từ Điển Làng Mai - 89 _____

Đại Đồng (điện đường, tổ chức) Liên Hợp Quốc khi ấy là ngài U Thant 1. Một thiền để đệ trình bản tuyên cáo này. Năm đường thuộc 1972, Liên Hợp Quốc tổ chức một đại tu viện Bích hội về môi trường tại thành phố Nham, được Stockholm. Cùng thời gian đó, Đại sử dụng cho cả hai xóm Tùng Xanh và Đồng (tiếng Anh là The Community Hạc Trắng, có khả năng chứa được of Men) cũng tổ chức một đại hội về một ngàn người. Thiền đường do thầy môi trường song song với đại hội của Pháp Dung thiết kế và hoàn thành mùa Liên Hợp Quốc để cung cấp một diễn xuân 2008. dàn tự do hơn. Đại hội Đại Đồng ở 2. Một tổ chức vận động bảo Stockholm khai mạc hôm 1.6.1972 và hộ môi trường ra đời rất sớm, chấm dứt hôm 6.6.1972, có 31 đại biểu vào năm 1969, do Thầy Làng của 24 quốc gia tham dự, trong đó có Mai và một số thân hữu thành những nhà khoa học nổi tiếng. Chủ lập với sự bảo trợ của tổ chức FOR tịch Đại hội là giáo sư Hannes de Graaf (Fellowship of Reconciliation - tiếng của Hòa Lan. Thầy Làng Mai đã có Việt là Hội Thân hữu Hòa giải), trụ sở tên trong ban tổ chức Đại hội và đã đặt tại Nyack, New York, Hoa Kỳ. Tổ tham dự với tư cách đại biểu cho Việt chức bắt đầu bằng

một buổi họp tại Nam. Đại hội này đã ra một Tuyên cáo thành phố Menton, miền Nam nước Độc lập về Môi trường (An Pháp, vào tháng 5 năm 1970 của sáu Independent Declaration on the nhà khoa học, trong đó có Conrad A. Environment) nhằm ảnh hưởng tới Istock (Hoa Kỳ), Donald J. Kuenen đại hội của Liên Hợp Quốc được tổ (Hòa Lan), Pierre Lepine (Pháp), chức từ ngày 5.6.1972 đến 17.6.1972. Klaus Meyer-Abich (Đức), Cao Ngọc Sau đây là nguyên văn của bản tuyên Phượng (tức Sư cô Chân Không - Việt cáo Menton và bản Tuyên cáo Độc lập Nam) và Lawrence Slobodkin (Hoa về Môi trường của Đại Hội Đại Đồng Kỳ). Thành quả của buổi họp (kéo dài tại Stockholm. Tuy Đại Đồng có tên trong bốn ngày) là một bản tuyên cáo tiếng Anh là The Community of Men về tình trạng môi trường của trái đất, nhưng các bạn trong ban tổ chức chỉ gọi là The Menton Statement, do sáu sử dụng danh từ Đại Đồng bằng tiếng nhà khoa học kể trên ký tên. Tổ chức Việt bởi vì tư tưởng Đại đồng Thế giới FOR do Alfred Hassler lãnh đạo đã bắt nguồn từ tuệ giác châu Á. gửi bản tuyên cáo này cho các nhà Tuyên bố Menton - nguyên văn bài khoa học trên thế giới và sau đó tiếp đăng trên tạp chí Unesco Courier số thu được chữ ký của gần 4000 nhà tháng 7 năm 1971. khoa học từ 29 quốc gia. Một phái A message to our 3.5 billion đoàn đại diện các nhà khoa học ấy neighbours on planet earth from cùng với đại diện tổ chức Đại Đồng đã 2,200 environmental scientists có một buổi gặp gỡ với Tổng thư ký A message signed by 2,200 scientists

from 23 countries, addressed to their togetherness", a concept which "three and a half billion neighbours originated in pre-Confucian China on planet earth", warning of the more than 2,500 years ago. "unprecedented common danger" Among the 2,200 signatories of the facing mankind, was handed to the Menton Message are four Nobel Prize United Nations Secretary-General U laureates (Salvador Luria, Jacques Thant at a simple ceremony in New Monod, Albert Szent-Gyorgyi and York on May 11, 1971. George Wald), and such famous To the six distinguished scientists who names from the world of science as presented the message (reproduced Jean Rostand, Sir Julian Huxley, Thor in full on these pages), the Secretary- Heyerdahl, Paul Ehrlich, Margaret General declared: Mead, Rene Dumont, Lord Ritchie- "I believe that mankind is at last Calder, Shutaro Yamamoto, Gerardo aware of the fact that there is a Budowski, Enrique Beltran and delicate equilibrium of physical Mohamed Zaki Barakat. and biological phenomena on and "Widely separated though we are around the earth which cannot be geographically, with very different thoughtlessly disturbed as we race cultures, languages, attitudes, political along the road of technological and religious loyalties, we are united in development. .. This global concern our time by an unprecedented common in the face of a grave common danger, danger. This danger, of a nature and which carries the seeds of extinction magnitude never before faced by man, for the human species, may well prove is born of a confluence of several to be the elusive force which can bind phenomena. Each of them would men together. The battle for human present us with almost unmanageable survival can only be won by all nations problems: together they present not joining together in a concerted drive

only the probability of vast increases to preserve life on this planet.” in human suffering in the immediate Since it was originally drafted, at a future, but the possibility of the meeting at Menton, in France, the extinction, or virtual extinction, of “Menton Message”, as it has come human life on earth. to be known, has been circulated As biological and other environmental among biologists and environmental scientists, we do not speak to the scientists in Europe, North America, feasibility of particular solutions Africa, Asia and South America. to these problems, but out of our The meeting was convened by a conviction that the problems exists, new, voluntary, non-governmental, are global and interrelated, and that transnational peace movement solutions can be found only if we known as “Dai Dong”. Literally the abandon limited selfish interests to the name means “a world of the great realization of a common need.

Từ Điển Làng Mai - 91 _____

THE PROBLEMS . Depletion of Natural Resources. . Environmental Deterioration. The Although Earth and its resources quality of our environment is are finite and in part exhaustible, deteriorating at an unprecedented industrial society is using up many rate. It is more obvious in some parts of its non-renewable resources and of the world than in others, and in mismanaging potentially renewable those areas public alarm has begun ones, and it exploits the resources of to express itself, while in other areas other countries without regard for the environmental deterioration seems a deprivation of present populations or remote and irrelevant phenomenon. the needs of future generations. But there is only one environment; what The Earth is already beginning to run happens to a part affects the whole. The short of some materials of critical most widely recognized example of this importance to a technological society process is the penetration into food- and plans are being made to mine chains all over the world of poisonous minerals from beneath the oceans. substances such as mercury, lead, But such efforts not only will require cadmium, DDT, and other chlorinated vast expenditures of money and energy organic compounds, which have been (and our energy-producing fuels are found in the tissues of birds and other limited), but should not be undertaken animals far removed from the origin of before careful studies have been made the poisons. of their probable effects on marine Oil spills, industrial refuse, and animal and plant life, also part of effluents of various kinds have adversely our natural resources and a source of affected nearly all fresh and inshore high-protein food. waters around the world, as have Almost all of the world’s well-watered, sewage and organic wastes released fertile farmland is already in use. Yet in amounts too great to be taken care each year, especially in industrialized of by the normal recycling processes nations, millions of acres of this land of nature. Cities are overhung with are taken out of cultivation for use as heavy clouds of smog, and air-borne industrial sites, roads, parking lots, pollutants have killed trees hundreds etc. Deforestation, damming of rivers, of miles from their source. one-crop farming, uncontrolled use of Even more alarming are our pesticides and defoliants, strip-mining continued reckless ventures into new and other short-sighted or

unproductive technological processes and projects practices have contributed to an (e.g. the supersonic transport and the ecological imbalance that has already planned proliferation of nuclear power had catastrophic effects in some areas plants) without a pause to consider and over a long term may adversely their possible long-term effects on the affect the productivity of large sections environment. of the world.

92 - Từ Điển Làng Mai _____

Even under the best of circumstances, one born in India, and contribute the Earth could not provide resources in about fifty times as much pollution amounts sufficient to enable all people to the environment. In terms of to live at the level of consumption environmental impact, therefore, the enjoyed by the majority in industrial most industrialized countries are also societies, and the contrast between the most densely populated. lifestyles dictated by extreme poverty Man’s need for space and a degree of and those permitted by affluence will solitude, though difficult to state in continue to be a source of conflict and precise terms, is real and observable. revolution. We do not live by bread alone. Even . Population, Overcrowding and if technology could produce enough Hunger. The present population of synthetic food for all, overcrowding Earth is estimated at 3,500 million produced by ever-rising populations people, and calculations, based on is likely to have disastrous social and success of present population control ecological programmes, put it at 6, 500 million . War. Throughout history there has by the year 2000. There have been been no human activity so universally some optimistic predictions that condemned and so universally technological and natural resources practised as war, and research on can be developed to feed, clothe and ever more destructive weaponry house far larger populations than and methods of warfare has been this. unremitting. The immediate fact is, however, that Now that we have achieved the ultimate as many as two-thirds of the world’s weapon and seen its potential, we present population are suffering from have recoiled from its further use, but malnutrition and that the threat of our fear has not kept us from filling large-scale famine is still with us our arsenals with enough nuclear despite some nutritional advances. warheads to wipe out all life on earth Pollution and ecological disruption several times over, or from blind and are already affecting some food heedless experiments, both in the sources, and frequently efforts to raise laboratory and in the battlefield, with nutritional standards are themselves biological and chemical weapons. Nor polluting. has it kept us from engaging in ‘small’ Moreover, population figures are wars or aggressive actions that may misleading, since they do not take lead to nuclear war. into consideration the factor of Even if a final, major war is avoided, consumption. It has been estimated preparation for it uses up physical and that a child born in the United States human resources that ought to be spent today will consume during his lifetime in an effort to find ways of feeding and at least twenty times as much as housing the world’s deprived people

Từ Điển Làng Mai - 93 _____

and of saving and improving the In the 1940s, when it was decided to environment. develop the atomic bomb, the United It is clear that it is insufficient to States appropriated 2,000 million attribute war to the natural belligerence dollars and brought experts from all of mankind when men have in fact over the world to do the job in two succeeded in establishing at some years. In the 1960's, preoccupied with points stable and relatively peaceful the race to the moon, the United States societies in limited geographical spent between 20,000 and 40,000 areas. In our time it is apparent that million dollars to win the race, and the dangers of global war focus at two both the Soviet Union and the U.S. points: continue to spend thousands of millions • the inequity that exists between of dollars in space exploration. industrialized and non- Certainly massive research into the industrialized parts of the world, problems that threaten the survival and the determination of millions of mankind deserves a higher priority of impoverished human beings to than atomic or space research. It improve their lot; should be begun at once on a similar • the competition for power and scale and with an even greater sense of economic advantage among urgency. Such research should be paid anarchic nation states unwilling for by the industrial nations, which to relinquish selfish interests in are not only financially best able to order to create a more equable carry that burden, but themselves are society. the principal users of resources and Stated thus, the problem seems the major polluters, but it should be almost insoluble. Yet mankind has carried out by qualified men from all demonstrated improbable resources of countries and various professions, adaptability and resiliency in the past unfettered by restrictive nationalistic and perhaps facing what may well be policies. the ultimate challenge to its survival, Because the crisis is so pressing, it will confound our fears once again. however, we urge that the following WHAT CAN BE DONE? actions be taken even while research The preceding is only a partial listing is going on. We do not offer these as of the problems that confront us and panaceas, but as holding actions to makes scarcely any attempt to describe keep our situation from deteriorating their causes. We really do not know the past the point of no return: full dimensions of either our problems • A moratorium on technological or their solutions. We do know that innovations the effects of which Earth and all of its inhabitants are we cannot foretell and which are in trouble and that our problems will not essential to human survival. multiply if we do not attend to them. This would include new weapons

systems, luxury transport, new chemical and biological weapons. and untested pesticides, the The consequences of a global manufacture of new plastics, the war would be immediate and establishment of vast new nuclear irreversible, and it is therefore also power projects, etc. It would also the responsibility of individuals include ecologically unresearched and groups to refuse to participate engineering projects – the damming in research or processes that might, of great rivers, 'reclamation' of if used, result in the extermination jungle land, underseas mining of the human species. projects, etc. Earth, which has seemed so large, • The application of

existing must now be seen in its smallness. pollution-control technology to We live in a closed system, absolutely the generation of energy and to dependent on Earth and on each other industry generally, large-scale for our lives and those of succeeding recycling of materials in order generations. The many things that to slow down the exhaustion divide us are therefore of infinitely less of resources, and the rapid importance than the interdependence establishment of international and danger that unite us. agreements on environmental We believe that it is literally true that quality, subject to review as only by transcending our divisions environmental needs become more will men be able to keep Earth as fully known. their home. Solutions to the actual • Intensified programmes in all problems of pollution, hunger, over- regions of the world to curb population and war may be simpler to population growth, with full regard find than the formula for the common for the necessity of accomplishing effort through which the search for this without abrogation of solutions must occur, but we must civil rights. It is important that make a beginning." these programmes should be The Menton Scientists accompanied by a decrease in the CONRAD A. ISTOCK, U.S.A. level of consumption by privileged Professor of Biology – University of classes, and that a more equitable Rochester distribution of food and other DONALD J. KUENEN, Netherlands goods among all people be Professor of Zoology and Former developed. Rector • Regardless of the difficulty of University of Leiden achieving agreements, nations PIERRE LEPINE, France must find a way to abolish Chef de Service a L'Institut Pasteur war, to defuse their nuclear Membre de l'Académie des Sciences armaments, and to destroy their KLAUS MEYER-ABICH, Germany

Từ Điển Làng Mai - 95 _____

Physicist, Max-Planck-Institut zur of interdependence which have only Erforschung der Lebensbedingungen recently become dramatically evident. der Wissenschaftlich-technischen They are also a part of complex Welt social, economic and political systems CAO NGOC PHUONG, Vietnam (in which they themselves have created, exile) usually without an appreciation of Professor of Biology – University of the unpredictable and sometimes Saigon and Hue disastrous effects of such systems on LAWRENCE SLOBODKIN, the life-giving capabilities of nature. Professor of Biology – State These systems, moreover, contain University of New York faults and imbalances which prevent at Stoney Brook them from responding equally to the Tuyên cáo Độc lập về Môi trường needs of all people, but provide a AN INDEPENDENT minority with a surfeit of goods, while DECLARATION ON THE leaving the greater part of the world's ENVIRONMENT people in poverty and despair. While delegates from 114 countries The interaction between the social and debated whether they should even natural systems on this planet has in discuss the draft Declaration on the our time resulted in an environmental Human Environment prepared for crisis which, although it can be traced their United Nations conference in largely to the economic practices of Stockholm (June 5-17, 1972), Dai the industrial nations, affects every Dong's Independent Conference on the person on earth. The awareness of the Environment, also in Stockholm (June environmental crisis has come at a 1-6) produced its own

declaration. time when the deprived nations and the Thirty-one participants from 24 poor and deprived people in all nations countries, most of them distinguished are struggling for power to control scientists, produced the independent their own destinies and asserting their declaration, of which Stockholm Eco right to full participation in national wrote: “This significant declaration and world affairs. The survival of was produced while the UN delegates humanity demands that the condition were tediously chipping away at of the natural environment and the their interminable agenda…” It was needs of human being be considered circulated very widely by press, radio as interrelated parts of the same and television, and was read by Dai problem. This will require profound Dong’s director, Alfred Hassler, to a changes in our political, economic and plenary session of the United Nations social structures on the one hand and Conference on June 9th. our individual life-styles on the other, Human beings live as a part of a with the aim not only one of survival, complex natural system with aspects but of survival with the maximum

possibility of human fulfillment. It waste of resources. At the same time, will also require massive programs and increasing concentration of of education to enable people to economic power and industrial activity understand the interrelatedness of has led to a centralization within a few the world’s problems, and the kinds of nations of the benefits from the use of changes that need to be made. In such the earth’s natural resources, and the endeavors, certain guiding principles international political influence that must be followed. is derived from the control of these 1. Human survival depends upon the resources. It has become clear that a life activities of uncounted thousands more rational distribution of industrial of species of plants, animals and power is necessary if the global micro-organisms, and upon intricate problems of environment and society physical and chemical reactions in are to be solved. Such a redistribution the atmosphere, oceans, fresh water, would achieve at the same time a more and on the land. equal apportionment of economic and The vastness and complexity of political benefits among nations and this interdependence have recently individuals. become evident with increasing 3. The exploitation of Third World human intervention into the life-giving national and regional resources processes of our planet. All life is by foreign corporations, with a dependent on the interactions of matter consequent outflow of profits from and energy carried out in earth’s the exploited regions, has resulted ecosystems. It is these interactions in a vast and growing economic which we are altering, even before we disparity among nations and a fully comprehend them. The people of monopoly of industrialized countries the world must come to understand over production, energy, technology, them, to preserve them and, when information and political power. altering them, to do it with care and Complementary to this is the flooding wisdom. of developing countries with surplus 2. There is a fundamental conflict goods and capital, with a resultant between traditional concepts of distortion of their economies, and the economic growth and the preservation deformation of their environments of the environment. into

monocultures in the interest of During the last century, uncontrolled further enriching the industrial states. continuous growth in the industrial The foreign investments, economic production of environmentally harmful development and technological substances and products in some practices of such industrial states must regions of the world has produced be curbed and altered by the basic dangerous amounts of pollution and claim of a region’s people to control of has been responsible for an inordinate its resources. Use of these resources,

Từ Điển Làng Mai - 97 _____

however, should not be dictated by to human and animal populations. the accidents of geography, but must However, in human populations social be allocated in such ways as to serve organization is such as to change or the needs of the world’s people in this modify this principle. and future generations. The authority On a global scale, the population of any region’s people over resources problems of the developing countries and environment must include the have coincided with the colonial obligation to recognize that the expansions of the last two centuries, environment is an indivisible whole, and the exclusion of Third World not subject to political barriers. The populations from full access to their own environment must be protected from resources. This process of economic avoidable pollution, destruction and exploitation still continues in spite of exploitation from all sources. the nominal independence of various 4. It is obvious that human former colonies and dependencies. population growth cannot continue Meanwhile the alliance between indefinitely in a finite environment economic elites in the developing with finite resources. At the same countries and industrial interests in time, population is one of a number the metropolitan countries makes it impossible for the people of the Third of factors, no one of which in the World to use their resources to fulfill long run is the most important or the their own needs. The redistribution most decisive in affecting the human of resource us on a global level is environment. an unconditional prerequisite for In fact, the question of population correcting this historic process. is intrinsically inseparable from the As long as resources are wasted, as question of access to resources. A true they manifestly are, it is deceptive to improvement in the living conditions describe population growth as if this of the people of developing countries were the source of all evils. There would go further in stabilizing is obviously a confusion in many population growth than programs people’s minds between overcrowding of population control. Population is and population, but the fact that not a single problem, but one which some urban areas grow like cancers has a complex interrelationship with should not serve as a pretext to the social, economic and natural divert attention from the real task of environments of human beings. our generation, which is to achieve Population size may be too small or too proper management of resources and large at any particular time depending space. Those nations that are mainly on the availability of natural resources responsible for this state of affairs and the stresses on the environment. have certainly no right to recommend The ecological principle regarding the population-stabilizing policies to the role of population is

equally applicable world’s hungry people.

98 - Từ Điển Làng Mai _____

It should be noted that, for economically element is a forgotten dimension, developed countries, the combination of is spreading throughout the world; an increase in industrial consumption its acceptance will not only cause per capita with a stable population, individual and national disappointment or of stable consumption per capita and frustration, but will make rational with a growing population, will both economic and environmental policies lead to further resource depletion and impossible to carry out. An increase pollution. This need not be true if the in economic well-being will help appropriate socio-economic changes deprived countries preserve their own that will lead to an ecologically sound cultural and spiritual heritages, but production and consumption pattern many people in industrial countries, are made. faced with a reduction in their 5. Economic development of any kind material possessions, will need to find will require technology. new definitions of progress in values Much conventional technology and compatible with environmental and many of its proliferating products social well-being. have proved ecologically harmful. We 7. Among the most critical problems cannot reject technology per se but that constitute and existing and we must restructure and reorient it. accelerating threat to human survival Ecologically sound technologies will is war. minimize stresses to the environment. Even apart from the colossal cost in A rapid development of the new human suffering that all forms of war approach should be complemented by entail, arms expenditures place an a technology review and surveillance overwhelming economic burden on rich system to assure that any new and poor nations alike, and an equally technology is ecologically compatible heavy burden on the environment. and will be used for human survival Military technology, being such a large and fulfillment. It is not enough to part of industrial activity, particularly add anti-pollution devices to existing in economically developed countries, technologies, although this might well is a major cause of global pollution be the initial stage of phasing out and resource depletion. Thus, war and present polluting technologies. preparation for war are both directly 6. The culture of the industrial nations related to environmental problems. reflects their political and economic With nuclear proliferation, both ideology, and is based on an ever- civil and military, the environmental increasing accumulation of material hazard has become increasingly goods and an uncritical reliance critical, arms control more difficult, on technology to solve humanity’s and nuclear war more probable. The problems. enormous sums consumed in military This ideology, in which the ethical expenditures must be applied directly

Từ Điển Làng Mai - 99 _____

to the task of global redistribution Chairman, Department of and environmental improvement. As Zoology, University of Toronto long as we tolerate the waste and MOHAMMED AHSEN CHAUDHRI, the destructiveness of war itself, we Pakistan cannot achieve the stable environment Head, Department of International on which the

survival of all of us Relations, University of Karachi depends. DORA OBI CHIZBA, Nigeria Yet the determination to abolish war President, African Environmental must be accompanied by a recognition Association of the right of peoples to struggle, and JERZY CHODAN, Poland the certainty that they will struggle, to Head Department, Agricultural liberate themselves from national and College, Olsztyn international systems that oppress *PURUSHOTTAM them. Those who most earnestly JAIKRISHNA DEORAS, India seek an end to war must affirm their Professor, Haffkine Institute, Bombay solidarity with their fellow humans PETER DOHRN, Italy engaged in such a struggle, while Secretary, Mediterranean Association simultaneously insisting on the need to Marine develop effective nonviolent methods Biology-Oceanology of solving the social and international YUSUF ALI BRAJ, Kenya conflicts of a world in danger of an Former President, Family annihilating war. Planning Association ** *M. TAGHI FARVAR, Iran PARTICIPANTS IN THE Center for the Biology of Natural CONFERENCE AND Systems, Washington University, St. SIGNERS OF THE Louis DECLARATION ANDRE FAUSSURIER, France SAMIR AMIN, Senegal Director, Centre de Reflexion Director, Institut Africain de et D'Etudes Scientifiques sure Développement Economique et de l'Environnement, Lyon Planification, Dakar GONZALO FERNOS, Puerto Rico MOHAMED ZAKI BARAKAT, U.A.R. Chairman, Environmental Faculty of Medicine, Azhar Quality Commission, College of University, Cairo Architects and Surveyors HEINRICH CARSTENS, *NICHOLA Germany GEORGECU-ROEGEN, USA Chairman, Friends World istinguished Professor of Economics, Committee for Consultation Vanderbilt University *DONALD ALFRED CHANT, THICH NHAT HANH, Vietnam (in Canada exile)

100 - Từ Điển Làng Mai _____

Buddhist monk, poet, educator of Sciences *BENGT HUBENDICK, RUDI SUPEK, Yugoslavia Sweden Professor of Biology, University of Director, Naturhistoriska Zagreb Museet, Goteberg JUN UI, Japan *JAIME HURTUBIA, Chile Lecturer, Department of Urban Professor, Institute de Ecologia, Engineering, Faculty of Universidad Austral de Chile Engineering, Tokyo CONRAD ALAN ISTOCK, USA ROEL VAN DUYN, Holland Professor, Department of Author. Leader of Kabouter Party Biology, University of Rochester ARTHUR H. WESTING, USA *FRED HAROLD KNEIMAN, Professor of Botany, Windham Canada College, Vermont Professor, Humanities of Science ERNST F. WINTER, Austria Dept., Sir George Williams Director of Transnational Research University, Montreal Center, Katzelsdorf SATISH KUMAR, India Signed June 6, 1972 Writer. Founder of the London School Chairman of Conference: of Non-Violence HANNES DE GRAAF, Utrecht, *JURGEN SCHUTT MOGRO, Holland Bolivia (in exile) Director of Dai Dong: Former Professor, University of La ALFRED HASSLER, Nyack, New Paz York JEAN MUSSARD, Switzerland Deputy Director of Dai Dong for Former Director, UN Europe: Conference on the Human JENS BRODUM, Copenhagen, Environment Denmark CAO NGOC PHUONG, * Some participants have included Vietnam (in exile) with their support of the Declaration Professor of Biology, as a whole some specific qualifications Universities of Saigon and Hue which they have at

certain points: *JUGENNE H. PRIMAVERA, POINT IV. M.Taghi Farvar, Jurgen Philippines Schutt Mogro, Jurgenne Primavera, Professor of Biology, Mindanao State and Jaime Hurtubia have signed the University Declaration subject to the following *HENRY A. REGIER, Canada rewording of the first sentence of Point Professor of Zoology, IV: University of Toronto Population is not the most important HENRYK SANDNER, Poland or the most decisive factor affecting Professor of Biology, Polish Academy the human environment, although it

is apparent that human population their own populations to desist from growth cannot continue indefinitely such actions. They also call upon those in a finite environment with finite who are now or will in the future be the resources. object of oppression to refrain from POINT IV. Nicholas Georgescu- violence and to act so as to expose the Roegen, P.J. Deoras, Bengt Hubendick, aggressor and deny him the possibility Donald A. Chant, Henry Regier, of invoking the pretext of self-defense and Fred Knelman have signed the and, thus, of continuing or triggering Declaration subject to the following new wars. footnote: Đại Hòa (cơ sở, điện đường) In several parts of this document, 1. Khu nhà the environmental issues have chính thuộc tu become largely submerged in viện Bích statements more relevant in one of a Nham, là nơi sinh hoạt chung cho cả number or ideological polarities. A hai xóm Tùng Xanh và Hạc Trắng. current controversy, concerning the 2. Tên một thiền quantitative measure of significance to đường dành cho be attached at this point in time to the các sư cô tại xóm various aspects of ‘population factor’ HạcTrắng. in comparison to other important Đại lễ Phật Đản (lễ lược) Tên đầy đủ là factors, has confused the issue. The Đại lễ Phật đản Quốc tế Liên Hợp Quốc differences provoking the scientific 2008 (tiếng Anh là The International controversy in themselves do not Day of Vesak Celebration 2008), diễn concern directly the point we make ra tại Hà Nội từ ngày 13 đến 17 tháng here: In various places and at various 5 năm 2008. Sư Ông Làng Mai được times the ‘population issue’ has mời chia sẻ một trong ba bài phát biểu become or will become critical, being chính của Đại lễ. Phái đoàn Làng Mai preceded or followed in time by other ngoài 100 vị xuất sĩ còn có trên 400 vị critical factors not closely related to cư sĩ tới từ Tây phương đã làm cho đại the population factor. lễ trở thành một đại hội quốc tế thực POINT VII. Nicholas Georgescu- sự. Các thành viên của phái đoàn Làng Roegen, Donald A. Chant, and Mai tích cực tham dự, yểm trợ ban tổ Henry Regier have signed subject to chức trong việc chuẩn bị tài liệu, nhất the following rewording of the final là tài liệu bằng tiếng Anh, trả lời điện paragraph of Point VII: thư cho các đoàn đại biểu, sắp đặt Those who most earnestly seek an chọn người hướng dẫn các buổi hội end to war call upon the nations who thảo trong Đại hội, chuẩn bị đầy đủ are oppressing or may in the future đầy đủ tài liệu thuyết trình cho cả 7 oppress militarily, economically, or nhóm hội thảo có chủ đề khác nhau và politically other nations or sectors of giúp chia nhiều cụm thiền sinh đi vào

từng nhóm hội thảo để đưa đạo Bụt đi mọc và không lớn lên được, và sẽ vào các vấn đề thiết thực của sự tu học không có cây để làm giấy. Thời gian, và hoằng pháp. Khoá tu cho người trẻ không gian, tốc độ vận chuyển, tàng tại tu viện Bát Nhã và Chùa Bằng A – thức, v.v... tất cả đều có mặt trong tờ Hà Nội, khoá tu Đạo Phật dấn thân của giấy. thế kỷ 21 tại khách sạn Kim Liên – Hà Đàm Nguyện (tên gọi) Nội do tăng đoàn Làng Mai hướng dẫn Sư thầy Đàm Nguyện. là những hoạt động nằm trong khuôn Một vị giáo thọ xuất gia khổ của Đại lễ Phật đản này. nữ tu học theo pháp môn Đại trai đàn bình đẳng giải oan (lễ Làng Mai. Người Việt lược) xem Phổ cáo Quốc dân. Nam. Nhận truyền đăng Đại trượng phu (bài hát) Một bài năm 1994 trong đại giới đàn Hương hát do Thầy Làng Mai viết lời và phổ Tích. Được Thầy Làng Mai truyền nhạc. Cửa tùng đôi cánh khép. Một đăng với bài kệ truyền đăng như sau: mũi tên sáng loáng lìa dây cung. Lao Đàm hoa thường nhuận sắc. Nguyện vút tới. Mặt trời nổ tung. Đầy sân hoa hải cánh do thâm. Giác tâm hương cam rụng. Phảng phất bóng vô cùng. diệu khiết. Vạn đại khả truyền đăng. Đam mê (thuật ngữ) Sự tham đắm, Ni sư Đàm Nguyện thuộc thế hệ thứ thèm khát và vướng mắc vào một trong 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 những đối tượng của sáu giác quan. của phái Liễu Quán. Đám mây trong tờ giấy (thuật ngữ) Đảm Nghiêm (tên gọi) Đây là một trong những hình ảnh mà Một vị xuất gia nữ của Thầy Làng Mai hay sử dụng để nói Làng Mai. Người Việt về tự tính duyên khởi, tương tức và Nam, quốc tịch Việt Nam, tương nhập của sự vật trong thế giới sinh năm 1991, tập sự hiện tượng. Nhìn vào tờ giấy, ta thấy xuất gia năm 2008 (17 được đám mây, bởi vì nếu không có tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 20 tháng đám mây thì sẽ không có mưa, mà 09 năm 2008 (17 tuổi) tại Chùa Từ không có mưa thì cây rừng sẽ không Hiếu, pháp danh Tâm Liên Hỉ, pháp tự mọc được, và sẽ không có bột gỗ để Chân Đảm Nghiêm. Sư cô thuộc gia làm giấy. Thiền tập là nhìn sâu để thấy đình xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử được sự có mặt của vạn pháp trong thứ 582 của Sư Ông Làng Mai. Sư cô Đảm Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của một pháp: tờ giấy là tờ giấy, nhưng tờ tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái giấy cũng chứa đựng đám mây, cũng là Liễu Quán. đám mây. Nếu lấy đám mây ra khỏi tờ Đạm Nghiêm (tên gọi) giấy thì tờ giấy không còn. Nhìn vào Một vị xuất gia nữ của tờ giấy ta còn thấy nhiều yếu tố khác Làng Mai. Người Việt nữa như ánh sáng mặt trời, đất rừng, Nam, quốc tịch Việt v.v... Nếu không có đất, nếu không có Nam, sinh năm 1986, tập ánh sáng mặt trời thì cây cũng không

sự xuất gia năm 2007 (21 tuổi), thọ Đường. Thọ giới Thức xoa ma na năm giới Sa Di Ni ngày 17 tháng 2 năm 2009 tại chùa Từ Hiếu trong đại giới 2008 (22 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, đàn Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 384 pháp danh Tâm Quảng Pha, pháp tự của Sư Ông Làng Mai. Sư cô Đán Chân Đạm Nghiêm. Sư cô thuộc gia Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của tông đình xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 493 Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu của Sư Ông Làng Mai. Sư cô Đạm Quán. Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của tông Đàn Nghiêm Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu (tên gọi) Một vị giáo thọ Quán. xuất gia nữ của Làng Đan Nghiêm (tên gọi) Mai. Người Việt nam, Một vị xuất gia nữ của quốc tịch Mỹ, sinh năm Làng Mai. Người Việt 1986, tập sự xuất gia năm Nam, quốc tịch Việt Nam, 2001 (15 tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày sinh năm 1980, tập sự 7 tháng 2 năm 2002

(16 tuổi) tại chùa xuất gia năm 2005 (25 Từ Nghiêm – Làng Mai, pháp danh tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 8 tháng 1 Tâm Diệu Ân, pháp tự Chân Đàn năm 2006 (26 tuổi) tại Tu viện Bát Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình xuất gia Nhã, pháp danh Tâm Diệu Hòa, pháp Cây Thốt Nốt. Thọ giới thức xoa ma tự Chân Đan Nghiêm. Sư cô thuộc gia na năm 2004 trong đại giới đàn Lâm đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ Tế. Thọ giới lớn ngày 18 tháng 12 giới Thức xoa ma na năm 2008 tại tu năm 2006 trong đại giới đàn Cổ Pháp. viện Bát Nhã trong đại giới đàn Thanh Nhận truyền đăng năm 2009 trong Lương Địa. Thọ giới lớn ngày 12 tháng đại giới đàn Mùa Sen Mới với bài kệ 01 năm 2009 tại chùa Từ Hiếu trong truyền đăng: Hương xông pháp giới đại giới đàn Mùa Sen Mới. Là đệ tử chiên Đàn. Uy Nghiêm thần lực, hào thứ 327 của Sư Ông Làng Mai. Sư cô quang rạng ngời. Đóa sen phô cánh Đan Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của hồng tươi. Nẻo về đã rạng chân trời tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái thênh thang. Là đệ tử thứ 147 của Sư Liễu Quán. Ông Làng Mai. Sư cô Đàn Nghiêm Đán Nghiêm (tên gọi) thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Một vị xuất gia nữ của và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Làng Mai. Người Việt Là một trong những đệ tử trẻ tuổi của Nam, quốc tịch Việt Nam, Sư Ông Làng Mai được Sư Ông Làng sinh năm 1991, tập sự Mai đặt danh hiệu Baby Nun. xuất gia năm 2005 (14 Đáo Nghiêm (tên gọi) tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 10 tháng Một vị xuất gia nữ của 5 năm 2006 (15 tuổi) tại Tu viện Bát Làng Mai. Người Việt Nhã, pháp danh Tâm Quảng Bích, Nam, quốc tịch Việt Nam, pháp tự Chân Đán Nghiêm. Sư cô sinh năm 1985, tập sự thuộc gia đình xuất gia Cây Hải

xuất gia năm 2005 (20 tuổi), thọ giới Phật giáo đại thừa cũng có kinh điển Sa Di Ni ngày 8 tháng 1 năm 2006 (21 về giáo lý nguyên thỉ, và Đạo Bụt tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp danh Nam Truyền cũng có ảnh hưởng của Tâm Nguyên Quang, pháp tự Chân Đạo Bụt Đại Thừa. Lịch sử Phật giáo Đáo Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình có thể chia làm ba thời kỳ: Đạo Bụt xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ giới Nguyên Thỉ, Đạo Bụt Bộ Phái và Đạo Thức xoa ma na năm 2008 tại tu viện Bụt Đại Thừa. Đạo Bụt Bắc Truyền Bát Nhã trong đại giới đàn Thanh cũng như Đạo Bụt Nam Truyền đều Lương Địa. Thọ giới lớn ngày 12 tháng phát xuất từ Đạo Bụt Nguyên Thỉ và 01 năm 2009 tại chùa Từ Hiếu trong Đạo Bụt Bộ Phái. Về Đạo Bụt Bộ Phái đại giới đàn Mùa Sen Mới. Là đệ tử ta có thể tham khảo sách Dị Bộ Tông thứ 328 của Sư Ông Làng Mai. Sư cô Luân Luận, và bộ băng Thầy Làng Đáo Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của Mai dạy về lịch sử Phật Giáo. tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Đạo Bụt Nam Truyền (thuật ngữ) Liễu Quán. Xem Đạo Bụt Bắc Truyền. Đào Nghiêm (tên gọi) Đạo Bụt nhập thế (thuật ngữ) Đạo Một vị xuất gia nữ của Bụt thực tập không phải chỉ trong chùa Làng Mai. Người Pháp, viện mà còn trong mọi lĩnh vực của sự quốc tịch Pháp, sinh năm sống: giáo dục, xã hội, chính trị, văn 1953, tập sự xuất gia năm hóa, kinh tế… còn được gọi là đạo Bụt 2003 (50 tuổi), thọ giới dấn thân (engaged Buddhism) hay đạo Sa Di Ni ngày 26 tháng 10 năm 2003 Bụt đi vào cuộc đời (socially engaged (50 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Buddhism). Danh từ Đạo Phật đi vào Mai, pháp danh Transformation cuộc đời đã được dùng làm tựa đề một Liberatrice du Coeur, pháp tự Chân cuốn sách của Thầy Làng Mai do Lá Đào Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình Bối xuất bản ở Sài Gòn năm 1964. Sau xuất gia Cây Cẩm Lai. Thọ giới Thức đó

các tổ chức Phật giáo như Buddhist Xoa Ma Na năm 2005 trong đại giới Peace Fellowship ở Hoa Kỳ cũng bắt đàn Cổ Pháp. Thọ giới lớn ngày 18 đầu sử dụng và áp dụng tinh thần này. tháng 12 năm 2006 trong đại giới đàn Từ những năm 1930, các học giả như Văn Lang. Là đệ tử thứ 192 của Sư Nguyễn Trọng Thuật, Đồ Nan Tử trên Ông Làng Mai. Sư cô Đào Nghiêm tập san Phật Giáo Đuốc Tuệ đã bắt đầu thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế xướng xuất Nhân Gian Phật Giáo. Đạo và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Bụt ở Việt Nam từ thời Lý Trần đã Đạo Bụt Bắc Truyền (thuật ngữ) có khuynh hướng nhập thế, vua Trần Danh từ để gọi Đạo Bụt Đại Thừa Nhân Tông tức Trúc Lâm Đại Sĩ cũng ở các nước miền Bắc, khác với Đạo đã hành động trong tinh thần ấy. Trong Bụt Nam Truyền là Đạo Bụt nguyên thời kỳ chiến tranh ở Việt Nam (1954- thỉ (Tiểu Thừa) được thấy ở các nước 1975) giáo lý và sự thực tập theo tinh miền Nam. Thật ra ở các nước theo thần đạo Bụt nhập thế được cụ thể hóa

Từ Điển Làng Mai - 105 _____

Sự Xã Hội và những hoạt động tranh Đạo đức học qui định (thuật ngữ) đấu cho hòa bình và hòa giải dân tộc. (dịch chữ prescriptive ethics) Một chữ Tạp chí National Geographic số tháng dùng trong khóa tu Con đường của 12 năm 2005 đã đăng một bài của ký Bụt – an cư kiết Đông 2008-2009. giả Perry Garfinkel nói về phong trào Đạo đức học thuyết minh (thuật ngữ) Đạo Phật Nhập Thế trên thế giới. Ông (dịch chữ descriptive ethics) Một chữ viết: “Ngày nay một Đạo Phật mới dùng trong khóa tu Con đường của đang hình thành và lan rộng trên thế Bụt – an cư kiết Đông 2008-2009. giới. Giáo lý của Đạo Phật này gây Đạo đức học tiêu chuẩn (thuật ngữ) cảm hứng cho nhiều phương pháp trị (dịch chữ normative ethics) Một chữ liệu thân tâm và mở đường cho những dùng trong khóa tu Con đường của chính sách cải cách chính trị và bảo Bụt – an cư kiết Đông 2008-2009. vệ sinh môi. Các nhà thể thao biết sử Đạo đức học ứng dụng (thuật ngữ) dụng các phép tu để thành công hơn (dịch chữ applied ethics) Một chữ trong các cuộc thi đấu, các nhân viên dùng trong khóa tu Con đường của cảnh sát sử dụng để vượt thắng những Bụt – an cư kiết Đông 2008-2009. hoàn cảnh chống đối khó khăn, các Đạo Nghiêm (tên gọi) bệnh nhân bị bệnh nan y sử dụng để Một vị xuất gia nữ của có thể chịu đựng được dễ dàng hơn Làng Mai. Người Pháp. tình trạng bức xúc của các cơn đau Thọ giới Sa Di Ni ngày 4 nhức…”. Đạo tràng Mai Thôn, các tu tháng 12 năm 1999 tại viện và các tăng thân liên hệ trong hai chùa Từ Nghiêm – Làng mươi lăm năm nay đã tổ chức nhiều Mai, pháp danh Tâm An Lương, pháp khóa tu cho giới tâm lý trị liệu, cho giáo tự Chân Đạo Nghiêm. Sư cô thuộc gia chức, cho giới cảnh sát và an ninh, cho đình xuất gia Cây Anh Đào. Là đệ tử các nhà tranh đấu bảo vệ sinh môi, cho thứ 92 của Sư Ông Làng Mai. Sư cô giới cựu chiến binh, cho giới làm phim Đạo Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của ảnh, cho giới văn nghệ sĩ, cho giới sinh tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái viên học sinh, cho thiếu nhi và cho Liễu Quán. giới doanh thương, v.v… Trong bài Đạo Phật Áp Dụng Vào pháp thoại gần đây nhất nói bằng tiếng Đời Sống Hàng Ngày (sách) Anh tại Xóm Hạ, vào ngày thứ năm 20 Một cuốn sách của Thầy tháng 4 năm 2008, Thầy Làng Mai vẫn Làng Mai viết chung với tiếp tục truyền đi nguồn cảm hứng về thầy Huyền Quang do Viện tinh thần nhập thế của Đạo Bụt hiện Hóa Đạo Sài Gòn xuất bản lần đầu đại cho tứ chúng Làng Mai trong đó năm 1973, được nhà xuất bản Lá

Bối có rất nhiều quí thầy quí sư cô trẻ và tái bản nhiều lần ở trong nước cũng các bạn thiền sinh Tây Phương. Toàn như ở ngoài nước. văn bài pháp thoại được đăng tải trên Đạo Phật dấn thân của thế kỷ 21

106 - Từ Điển Làng Mai _____

(thuật ngữ) Chủ đề của một khoá tu tổ nước. Bản dịch tiếng Pháp tựa đề chức tại khách sạn Kim Liên – Hà Nội Aujourd'hui le Bouddhisme. Sách đã từ ngày 5 đến 11 tháng 5 năm 2008 được Mục Sư Thomas Merton điểm cho người nước ngoài, nhất là thiền và giới thiệu. sinh Âu Mỹ trước ngày khai mạc Đại Đạo Phật Qua Nhận Thức lễ Phật đản Liên Hợp Quốc tại Trung Mới (sách) Một cuốn sách tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình, Hà của Thầy Làng Mai, ký bút Nội. Tiếng Anh là Engaged Buddhism hiệu Thạc Đức, do Hội Phật in the 21st Century. Học Nam Việt xuất bản năm Đạo Phật Đi Vào Cuộc Đời 1957, họa sĩ Lữ Hồ trình bày bìa, cư sĩ (sách) Một cuốn sách của Chánh Trí Mai Thọ Truyền viết lời Thầy Làng Mai do nhà Lá giới thiệu. Sách này tập hợp lại những Bối ấn hành lần đầu năm bài viết của Thầy Làng Mai đã đăng 1964 tại Sài Gòn và đã được trên các số báo ra năm 1955 của nhật tái bản nhiều lần ở trong nước và ngoài báo Dân Chủ do ông Vũ Ngọc Các nước. Đây là một trong những cuốn làm chủ nhiệm. Loạt bài được đăng sách đã đưa tới phong trào đạo Bụt ngay trang đầu các số báo với tựa bài dấn thân (Engaged Buddhism) ở Việt lớn in mực đỏ và báo bán rất chạy vì Nam và trên thế giới, trong đó có Đạo đất nước vừa bị chia cắt và lòng người Phật Ngày Nay, Đạo Phật Hiện Đại rất hoang mang muốn đi tìm một Hóa, Đạo Phật Ngày Mai, v.v... hướng đi tinh thần cho cả nước khi các Đạo Phật Hiện Đại Hóa (sách) ý thức hệ bên ngoài bắt đầu tranh chấp Một cuốn sách của Thầy Làng tại Việt Nam. Mai do nhà Lá Bối, Sài Gòn Đạo Phật Và Hướng Đi Nhân Bản xuất bản năm 1965. Đích Thực (sách) Một cuốn sách của Đạo Phật Ngày Mai (sách) Thầy Làng Mai do nhà Lá Bối, Sài Một cuốn sách của Thầy Gòn ấn hành năm 1966. Sách này tập Làng Mai, ký bút hiệu Bsu hợp một số bài viết của Thầy Làng Danglu (tên của một làng Mai trong tạp chí Hải Triều Âm,- cơ người Thượng ở B'lao, nơi quan văn hóa và thông tin Của Viện tọa lạc Phương Bối Am) do nhà Lá Hóa Đạo GHPGVNTN. Bối, Sài Gòn ấn hành năm 1970 (thời Đoàn thanh niên Phật tử (và Không Phật tử) phục vụ cho một xã hội gian này, sách ký tên Nhất Hạnh không lành mạnh và từ bi (tổ chức) Xem được phép xuất bản). Wake Up! Đạo Phật Ngày Nay (sách) Đạt Nghiêm (tên gọi) Một cuốn sách của Thầy Một vị xuất gia nữ của Làng Mai do nhà xuất bản Làng Mai. Người Việt Lá Bối ấn hành lần đầu năm Nam, quốc tịch Đức. Thọ 1964 tại Paris và đã được tái giới Sa Di Ni ngày 18 bản nhiều lần ở trong nước và ngoài

Từ Điển Làng Mai - 107 _____

tháng 05 năm 2000 tại chùa Từ Nghiêm thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế – Làng Mai, pháp tự Chân Đạt Nghiêm. hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Sư cô thuộc gia đình xuất gia Cây Đẳng Nghiêm (tên gọi) Bông Sứ. Là đệ tử thứ 113 của Sư Ông Một vị giáo thọ xuất gia Làng Mai. Sư cô Đạt Nghiêm thuộc nữ của Làng Mai. Người thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Việt Nam, quốc tịch Mỹ, hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. sinh năm 1968, tập sự Đắc Nghiêm (tên gọi) xuất gia năm 2000 (32 Một vị xuất gia nữ của tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 18 tháng Làng Mai. Người Việt 05 năm 2000 (32 tuổi) tại chùa Từ

Nam, quốc tịch Mỹ, sinh Nghiêm – Làng Mai, pháp danh Tâm năm 1949, tập sự xuất gia Phụng Hỷ, pháp tự Chân Đẳng năm 2003 (54 tuổi), thọ Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình xuất gia giới Sa Di Ni ngày 13 tháng 12 năm Cây Bông Sứ. Thọ giới Thức Xoa Ma 2003 (54 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Na năm 2003 trong đại giới đàn Đã Về Làng Mai, pháp danh Tâm Cao, pháp Đã Tới. Thọ giới lớn ngày 9 tháng 1 tự Chân Đắc Nghiêm. Sư cô thuộc gia năm 2003 trong đại giới đàn Đã Về Đã đình xuất gia Cây Quế. Thọ giới Thức Tới. Nhận truyền đăng năm 2008 trong Xoa Ma Na năm 2006 trong đại giới đại giới đàn Thanh Lương Địa với bài đàn Cổ Pháp. Thọ giới lớn ngày 18 kệ truyền đăng: Công phu nương sức tháng 12 năm 2006 trong đại giới đàn đẳng trì. Giới thân nghiêm túc uy nghi Văn Lang. Là đệ tử thứ 196 của Sư vững vàng. Đạo mầu nhiếp phục tâm Ông Làng Mai. Sư cô Đắc Nghiêm an. Hạt từ gieo khắp nhân gian độ đời. thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Là đệ tử thứ 105 của Sư Ông Làng và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Sư Mai. Sư cô Đẳng Nghiêm thuộc thế hệ cô là mẹ của thầy Pháp Uyển. thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ Đăng Nghiêm (tên gọi) 9 của phái Liễu Quán. Một vị xuất gia nữ của Đây là tịnh độ (thuật ngữ, bài hát) 1. Làng Mai. Người Việt Tịnh độ bây giờ và ở đây. Đây là giáo Nam, quốc tịch Việt Nam, lý và thực tập của Làng Mai liên hệ sinh năm 1990, tập sự đến Tịnh độ. Căn cứ trên giáo nghĩa xuất gia năm 2006 (16 Duy Tâm Tịnh Độ (Tịnh độ trong lòng), các vị tổ sư ngày xưa, trong đó tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 3 tháng 3 có vua Trần Thái Tông và Tuệ Trung năm 2007 (17 tuổi) tại Tu viện Bát Thượng Sỹ dạy rằng: đối với hạng có Nhã, pháp danh Tâm Thanh Nguyện, căn trí cao thì Bụt A Di Đà là tự tính pháp tự Chân Đăng Nghiêm. Sư cô của mỗi người, và cõi tịnh độ có sẵn thuộc gia đình xuất gia Cây Trầm trong tâm của mỗi người, do đó nếu Hương. Là đệ tử thứ 452 của Sư Ông có niệm, định và tuệ thì ta có thể thấy Làng Mai. Sư cô Đăng Nghiêm thuộc được tịnh độ hiện tiền, và mỗi bước

chân ta đi đều dẫm lên tịnh độ (mỗi năm 2008 (18 tuổi), thọ giới Sa Di Ni bước chân đi vào tịnh độ, mỗi cái nhìn ngày 20 tháng 09 năm 2008 (18 tuổi) thấy được pháp thân – Nhật Tụng tại Chùa Từ Hiếu, pháp danh Tâm Thiền Môn 2000). Nhận thức này đi Diệu Chuyên, pháp tự Chân Đế đôi tuyệt hảo với giáo lý Hiện Pháp Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình xuất gia Lạc Trú và với phép tu chánh niệm ở Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ 579 của Làng Mai. 2. Tên một bài hát, lời của Sư Ông Làng Mai. Sư cô Đế Nghiêm Thầy Làng Mai, sư cô Chân Không thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế phổ nhạc: Đây là tịnh độ, tịnh độ là và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. đây. Mỉm cười chánh niệm, an trú hôm Đế thính (thuật ngữ) Xem lắng nghe nay. Bụt là lá chín, pháp là mây bay, và truyền thông. tăng thân khắp chốn, quê hương nơi Để Bụt Thở (thi kệ) Một bài thi kệ này. Thở vào hoa nở, thở ra trúc lay. được Sư Ông Làng Mai sáng tác mùa Tâm không ràng buộc, tiêu dao tháng xuân 2007, sử dụng trong khi thực tập ngày. đi thiền: 1. Để Bụt thở, để Bụt đi, mình Đầu cành dương liễu (nhạc kinh) khỏi thở, mình khỏi đi. 2. Bụt đang Một bài nhạc kinh do sư cô Chân Quy thở, Bụt đang đi, mình được thở, mình Nghiêm phổ nhạc. Bài này có trong được đi. 3. Bụt là thở, Bụt là đi, mình sách Thiền Môn Nhật Tụng Năm là thở, mình là đi. 4. Chỉ có thở, chỉ có 2000. Đầu cành dương liễu vương đi, không người thở, không người đi. cam lộ. Một giọt mười phương rưới 5. An khi thở, lạc khi đi,

an là thở, lạc cũng đầy. Bao nhiêu trần lụy tiêu tan là đi. Bài thực tập đi từ cái nhìn gần hết. Đàn tràng thanh tịnh ở ngay đây. như nhị nguyên tới cái nhìn bất nhị. Nam mô Bồ Tát Thanh Lương Địa. Trí Ban đầu Bụt không phải là mình, kế tuệ bừng lên đóa biện tài. Đứng yên đó Bụt là một phần của mình, kế đó trên sóng sạch trần ai. Cam Lộ chữa nữa Bụt là mình bởi vì Bụt và mình cả lành cơn khổ bệnh. Hào quang quét hai đều vô ngã, và cuối cùng Bụt và sạch buổi nguy tai. Liễu biếc phất bày mình đều là hơi thở và bước chân có muôn thế giới. Sen hồng nở hé vạn tính cách an và lạc. lâu đài. Cúi đầu ca ngợi dâng hương Để Có Một Tương Lai thỉnh. Xin nguyện từ bi ứng hiện ngay. (sách) Một cuốn sách giảng Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm. về Năm giới của Thầy Làng Đầu Thôn (cơ sở) Một cư Mai, nhà xuất bản Lá Bối, xá thuộc Xóm Mới. Hoa Kỳ ấn hành. Nhà xuất Đế Nghiêm bản Văn Hóa Sài Gòn ấn hành năm (tên gọi) Một vị xuất 2006. gia nữ của Làng Mai. Để Hiểu Đạo Phật (sách) Người Việt Nam, quốc Một cuốn sách của Thầy tịch Việt Nam, sinh Làng Mai, ký bút hiệu năm 1990, tập sự xuất gia Phương Bối, do Phật Học

Đường Trung Phần xuất bản năm Thượng và Xóm Hạ. Nhưng vì nhu yếu 1959, họa sĩ Tạ Tỵ trình bày bìa. càng ngày càng lớn của thiền sinh nên Để Nuôi Lớn Hạnh Phúc đến nay đã có năm Xóm là Xóm Trong Thời Gian Ở Làng Thượng, Xóm Hạ, Xóm Mới, Xóm Mai (Cẩm nang tu học) Một Trung, Xóm Đoài. Xóm Thượng đã tập sách chỉ dẫn thiền sinh trở thành chùa Pháp Vân, tên chữ là cách thực tập ở Làng Mai để Thệ Nhật Sơn Pháp Vân Tự, Xóm Hạ thời gian cư trú tại Làng Mai đem tới trở thành chùa Cam Lộ, tên chữ là được nhiều hạnh phúc, trị liệu và Mai Hoa Thôn Cam Lộ Tự. Xóm Mới chuyển hóa. Tập sách này được ấn trở thành chùa Từ Nghiêm, tên chữ là hành năm 1999, trong đó gồm có các Thiên Ý Thôn Từ Nghiêm Tự. Hiện giờ mục: Thực Tập Chánh Niệm, Sử Dụng Xóm Mới đã có thêm Xóm Mới Đầu Thi Kệ, Thiền Đi, Thức Dậy Buổi Thôn và Xóm Mới Lưng Đồi để đủ Sáng, Im Lặng Hùng Tráng, Làm Mới, cung ứng nơi cư trú cho thiền sinh tới Thân Thứ Hai, Thiền Buông Thư, thực tập càng lúc càng đông. Ngoài Động Tác Chánh Niệm, Soi Sáng Cho ra, Xóm Mới cũng có thêm một ngọn Nhau, Điều Phục Cơn Giận hay Nỗi đồi và một con suối gọi là đồi Dương Buồn, Nghe Pháp Thoại, Pháp Đàm, Xuân và suối Dương Xuân, một niềm Thiền Trà, Thiền Lạy, Hải Đảo Tự vui lớn cho các vị thường trú. Chùa Thân, Ngày Làm Biếng, Thiền Ôm, và Pháp Vân là thiền viện cho các vị xuất Đem Làng Mai Về Nhà. Tập sách gia nam, chùa Từ Nghiêm và chùa được các vị giáo thọ của Làng Mai Cam Lộ là thiền viện của các vị xuất biên soạn. Phần đầu nói về Đạo Tràng gia nữ. Trong số các thầy và các sư cô, Mai Thôn như sau: “Làng Mai là một có nhiều vị gốc Anh, gốc Pháp, gốc trung tâm thiền tập tọa lạc tại miền Hòa Lan, gốc Mỹ, gốc Ái Nhĩ Lan và Tây Nam nước Pháp được hình thành Úc. Làng Mai cũng là trú xứ của Viện vào đầu năm 1982. Những năm đầu, Cao Đẳng Phật Học, nơi đào tạo các nhiều cây hồng ăn trái (persimon) đã vị giáo thọ xuất gia và tại gia. Số được trồng ở đây cho nên trung tâm lượng các vị giáo thọ được đào tạo đã được gọi là Làng Hồng. Nhưng sau lên tới hơn hai trăm người, hiện đang đó, 1250 cây mai thuộc loại Pruniers có mặt giảng dạy và hướng dẫn các d’Agen, rất ngọt và đậm đà, đã được khóa tu trên thế giới, kể cả ở Việt Nam. trồng bằng tiền túi của các thiếu nhi Tại Đạo Tràng

Mai Thôn, ngoài chúng gốc Việt Nam về tu học, cho nên Làng xuất gia, cũng có chúng tại gia thường Hồng đã đổi tên thành Làng Mai, tiếng trú, tu học rất tinh chuyên. Tại Làng Pháp là Village des pruniers, tiếng Mai có chương trình đào tạo các vị Anh là Plum Trees Village, gọi tắt là giáo thọ xuất gia và tại gia. Số lượng Plum Village. Tên chữ của Làng Mai các vị xuất gia tại Làng Mai và tu viện là Đạo Tràng Mai Thôn. Mấy năm đầu Rừng Phong đã lên tới ba trăm vị. Có thì Làng Mai chỉ có hai xóm: Xóm những khóa tu được tổ chức hàng

năm: khóa mùa Đông (An Cư Kiết nhị thân của mình thì cả tăng thân đều Đông) kéo dài ba tháng, bắt đầu từ được chăm sóc. giữa tháng mười một đến giữa tháng Đi Gặp Mùa Xuân (sách) hai dương lịch; khóa mùa Hè kéo dài Một cuốn sách phiên tả từ một tháng, từ giữa tháng bảy đến giữa băng giảng các bài pháp tháng tám, giảng dạy bằng tiếng Việt, thoại của Thầy Làng Mai và tiếng Anh và tiếng Pháp. Khóa này rất các tin tức sinh hoạt của chùa đông, thiền sinh từ khoảng 47 quốc Làng Mai. Nhà xuất bản Lá Bối, Hoa gia tới, hè nào cũng trên bốn ngàn Kỳ ấn hành năm 1999. người, có khi cần đến trên 30 vị giáo Đi Như Một Dòng Sông thọ giảng dạy; lại có khóa bảy ngày (sách) Một cuốn sách trích hoặc hai mươi mốt ngày, giảng bằng đăng các bài viết của Thầy tiếng Anh hay tiếng Pháp. Ngoài ra, Làng Mai từ Lá Thư Làng tuần nào cũng có hai ngày quán niệm Mai số 25, kỷ niệm 20 năm (Chủ nhật và Thứ Năm), ta có thể đến thành lập Làng Mai, xuất bản tại Việt tham dự pháp thoại, pháp đàm, thiền Nam năm 2002. hành, thiền trà và ăn cơm chánh niệm. Địa Nghiêm (tên gọi) Để được tham dự các khóa tu, ta cần Một vị xuất gia nữ của ghi danh trước". Làng Mai. Người Việt Đệ nhị thân (thuật ngữ, phép tu) 1. Nam, quốc tịch Việt Nam, Thân thứ hai. 2. Tại Làng Mai, mỗi sinh năm 1991, tập sự hành giả đều có thân thứ hai để chăm xuất gia năm 2007 (16 sóc gọi là đệ nhị thân. Người nào cũng tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 20 tháng có đệ nhị thân và người nào cũng là 09 năm 2008 (17 tuổi) tại Chùa Từ đệ nhị thân của một người khác. Hành Hiếu, pháp danh Tâm Phước Thắng, giả phải chịu trách nhiệm về đệ nhị pháp tự Chân Địa Nghiêm. Sư cô thân của mình, và nếu có ai hỏi về tình thuộc gia đình xuất gia Cây Sen Trắng. trạng của thân ấy, mình phải có khả Là đệ tử thứ 581 của Sư Ông Làng năng cung cấp tin tức. Mình phải biết Mai. Sư cô Địa Nghiêm thuộc thế hệ tình trạng sức khỏe, phẩm chất tu tập, thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ những khả năng và những yếu kém của 9 của phái Liễu Quán. người ấy. Đến giờ ngồi thiền, đi thiền Điều Nghiêm (tên gọi) hoặc thọ trai, mình phải biết người ấy Một vị xuất gia nữ của có mặt hay không, nếu không, mình Làng Mai. Người Việt phải biết lý do. Nếu người ấy bệnh, Nam, quốc tịch Việt mình phải báo tin để người ấy được Nam, sinh năm 1988, tập chăm sóc. Lên máy bay, xe buýt hoặc sự xuất gia năm 2007 (19 xe lửa, mình phải biết là người ấy tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 20 tháng đã có mặt trên máy bay hoặc trên xe 09 năm 2008 (20 tuổi) tại Chùa Từ chưa. Nếu mỗi người chăm sóc cho đệ Hiếu, pháp danh Tâm Diệu Huệ, pháp

tự Chân Điều Nghiêm. Sư cô thuộc gia Tiếp tục thở và đi trong chánh niệm, đình xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử ta nhìn sâu vào tự tánh của niềm đau, thứ 573 của Sư Ông Làng Mai. Sư cô nghĩa là những nguyên nhân xa gần Điều Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của đã làm nó phát khởi. Khi thấy được tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái hạt giống giận hờn và tập khí hay nổi Liễu Quán. nóng trong ta, và khi thấy được rằng Điều Phục Cơn Giận (bài tụng) Một người kia cũng đang có nhiều khổ đau bài tụng được sử dụng trong các công và tập khí, ta sẽ hết giận và thấy rằng phu sáng hoặc chiều tại các thiền viện, chỉ có sự thực tập hiểu và thương mới có thể dùng cho cả hai phái Thiền tông giúp được cho ta và cho cả người kia. và Tịnh Độ tông. Đây là một trong Trừng phạt không phải là giải pháp, dù những bài tụng mới nên chưa có trong sự trừng phạt ấy được thực hiện bằng sách Nhật Tụng Thiền Môn năm 2000 lời nói hay bằng hành động. Khuynh và Nghi Thức Tụng Niệm Đại Toàn hướng muốn trừng phạt người kia, làm nhưng đã có trong sách Nhật Tụng cho người kia đau khổ để cho mình bớt Thiền Môn năm 2010, ấn bản Miền khổ là khuynh hướng bạo động trong Bắc và Miền Nam. ta, ta phải thấy được điều này trong Điều phục tâm hành (phép tu) Là khi thực tập hơi thở và bước chân ý phương pháp thực tập sử dụng hơi thở thức. Khi vui thì biết là mình đang và bước chân chánh niệm để chăm vui, dùng năng lượng chánh niệm sóc và chuyển hóa những tâm hành nhận diện niềm vui, thấy được nguyên trong ta. Có 51 loại tâm hành. Mỗi nhân sâu xa của niềm vui trong ta để khi một tâm hành phát hiện, ta dùng tiếp tục duy trì và phát triển niềm vui năng lượng chánh niệm được chế tác đó. Biết chăm sóc các tâm hành, ta sẽ bằng hơi thở và bước chân để nhận chuyển hóa được những tâm hành bất diện nó, trước hết là sự nhận diện đơn thiện và nuôi dưỡng được những tâm thuần. Buồn thì biết mình đang buồn, hành thiện. dùng ánh sáng ý thức để soi rõ và nhận Định đề giáo lý Làng Mai (khóa diện nỗi buồn. Ta không nên đè nén giảng) Nội dung các bài giảng của cơn giận hay nỗi buồn. Ta phải cho Thầy Làng Mai trong các khóa mùa phép chúng có mặt và ôm ngay lấy Xuân 2006, khóa mùa thu 2006 và An chúng bằng năng lượng chánh niệm. Cư Kiết Đông 2006-2007). Xem thêm Có chánh niệm là có Bụt bảo hộ, ta đã Ba mươi sáu định đề giáo lý Làng được đặt vào một khung cảnh an toàn Mai. rồi. Chỉ thực tập thở và đi trong chánh Định Nghiêm (tên gọi) niệm thôi, ta không nói hay không Một vị giáo thọ xuất gia làm bất cứ một điều gì để phản ứng nữ của Làng Mai. Người lại khi nỗi buồn hay cơn giận còn đó, Việt Nam, quốc tịch Pháp, bởi vì nếu ta phản ứng thì sẽ có thể sinh năm 1969, tập sự gây đổ vỡ trong ta và người đối diện. xuất gia năm 1993 (24

tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 11 tháng Đóa Nghiêm (tên gọi) 12 năm 1993 (24 tuổi) tại chùa Cam Một vị xuất gia nữ của Lộ – Làng Mai, pháp danh Tâm Diệu Làng Mai. Người Việt Thu, pháp tự Chân Định Nghiêm. Sư Nam, quốc tịch Việt Nam, cô thuộc gia đình xuất gia Con Cá. sinh năm 1980, tập sự Thọ giới lớn năm 1996 trong đại giới xuất gia năm 2005 (25 đàn Nến Ngọc. Nhận truyền đăng năm tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 10 tháng 1999 với bài kệ truyền đăng: Định 5 năm 2006 (26 tuổi) tại Tu viện Bát hướng thuyền đi trong vững chãi. Nhã, pháp danh Tâm Bối Từ, pháp tự Nghiêm trang lòng đất nở hoa trời. Chân Đóa Nghiêm. Sư cô thuộc gia Đường xưa mây trắng còn nguyên vẹn.

đình xuất gia Cây Hải Đường. Thọ Âm điệu hòa chung khúc thảnh thơi. giới Thức xoa ma na năm 2009 tại Là đệ tử thứ 20 của Sư Ông Làng Mai. chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Sư cô Định Nghiêm thuộc thế hệ thứ Sen Mới. Là đệ tử thứ 363 của Sư Ông 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 Làng Mai. Sư cô Đóa Nghiêm thuộc của phái Liễu Quán. Sư cô nguyên là thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế trụ trì chùa Từ Nghiêm, Xóm Mới. Sư hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. cô thông thạo ba ngôn ngữ: Việt, Anh Đoan Nghiêm (tên gọi) và Pháp. Một vị giáo thọ xuất gia Điển Nghiêm (tên gọi) nữ của Làng Mai. Người Một vị xuất gia nữ của Việt Nam, quốc tịch Anh, Làng Mai. Người Việt sinh năm 1962, tập sự Nam, quốc tịch Việt Nam, xuất gia năm 1989 (27 tuổi), thọ giới Sa Di Ni tháng 08 năm sinh năm 1983, tập sự 1990 (28 tuổi) tại chùa Cam Lộ – Làng xuất gia năm 2005 (22 Mai, pháp danh Tâm Hy Hữu, pháp tự tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 7 tháng 8 Chân Đoan Nghiêm. Thọ giới Thức năm 2005 (22 tuổi) tại Tu viện Bát Xoa Ma Na năm 1993. Thọ giới lớn Nhã, pháp danh Tâm Ngọc Minh, pháp năm 1994 trong đại giới đàn Hương tự Chân Điển Nghiêm. Sư cô thuộc gia Tích. Nhận truyền đăng năm 1996 đình xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ trong đại giới đàn Nến Ngọc với bài giới Thức xoa ma na năm 2008 tại tu kệ truyền đăng: Chân giác vun trồng viện Bát Nhã trong đại giới đàn Thanh miền tuệ uyển. Đoan Nghiêm thuyền Lương Địa. Thọ giới lớn ngày 12 tháng cập bến thong dong. Công phu nở đóa 01 năm 2009 tại chùa Từ Hiếu trong sen ngàn cánh. Quê cũ vui chơi thỏa đại giới đàn Mùa Sen Mới. Là đệ tử nguyện lòng. Là đệ tử thứ 05 của Sư thứ 294 của Sư Ông Làng Mai. Sư cô Ông Làng Mai. Sư cô Đoan Nghiêm Điển Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Liễu Quán. Đoàn tụ (lễ lược) Tên một đại giới đàn diễn ra từ ngày 8 đến ngày 15 tháng 11

năm 2004 tại Làng Mai trong khóa An Đồi Mận (cơ sở) Một Cư Kiết Đông 2004-2005. cư xá thuộc Xóm Hạ. Đôn Nghiêm (tên gọi) Một vị xuất gia nữ của Làng Mai. Người Việt Nam, quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1992, tập Độ Nghiêm (tên gọi) Một sự xuất gia năm 2008 (16 vị xuất gia nữ của Làng tuổi), thọ giới Sa Di Ni Mai. Người Nga, Thọ giới ngày 20 tháng 09 năm 2008 (16 tuổi) Sa Di Ni ngày 4 tháng 12 tại Chùa Từ Hiếu, pháp danh Tâm Liên năm 1999 tại chùa Từ Hương, pháp tự Chân Đôn Nghiêm. Nghiêm – Làng Mai, pháp Sư cô thuộc gia đình xuất gia Cây Sen tự Chân Độ Nghiêm. Sư cô thuộc gia Trắng. Là đệ tử thứ 587 của Sư Ông đình xuất gia Cây Anh Đào. Là đệ tử Làng Mai. Sư cô Đôn Nghiêm thuộc thứ 93 của Sư Ông Làng Mai. Sư cô thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Độ Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Đông hùng tráng, xuân kiện hành Liễu Quán. (thuật ngữ) Tên của khóa An Cư Kiết Đội luân phiên (thuật ngữ) Tại mỗi Đông từ ngày 4.1.2004 đến 28.3.2004 xóm của Làng Mai, các vị xuất sĩ và tại tu viện Lộc Uyển, Escondido, tiểu cư sĩ thường trú được chia đều thành bang California, Hoa Kỳ, có 238 vị các đội luân phiên để giúp làm những xuất gia tham dự. Các vị xuất gia tại công việc trực nhật như nấu ăn, dọn đạo tràng Mai Thôn và tu viện Rừng dẹp, rửa nồi, thỉnh chuông, chấp tác. Phong đều quy tụ về đây để dự khóa Tùy thuộc vào số lượng các vị thường an cư. Đại giới đàn Lâm Tế đã được tổ trú mà mỗi xóm tổ chức số lượng đội chức trong khóa an

cư này. luân phiên cũng như công việc cho Đông Phương Luận Lý Học (sách) Một cuốn sách của Thầy Làng từng luân phiên. Càng nhiều đội thì Mai do nhà xuất bản Hương vòng luân phiên càng dài. Tiếng Anh Quê, Sài Gòn ấn hành năm là rotation team. 1950, họa sĩ Lê Văn Vinh trình Đôi mắt Của Bụt (khóa tu) Tên một bày bìa. Sách trình bày một khóa tu 21 ngày được tổ chức tại Làng môn luân lý học Phật giáo là Mai tháng 6 năm 2000. Tiếng Anh là Nhân Minh Học. The Eyes of Buddha. Đồng Châu (tên gọi) Một Đối Thoại-Cánh Cửa Hòa vị giáo thọ xuất gia nam. Bình (sách) Một cuốn sách Được Thầy Làng Mai của Thầy Làng Mai in chui truyền đăng năm 2006 tại Việt Nam năm 1967. trong đại giới đàn Cổ

Pháp với bài kệ truyền đăng như sau: Đồng Phúc (tên gọi) Một Chuông sớm ngân nga tiếng đại Đồng. vị giáo thọ xuất gia nữ. Giọt vàng Châu báu điểm thinh không. Được Thầy Làng Mai Non cao sương tuyết lòng an định. truyền đăng năm 2004 Đường về Phương Bối bước thong trong đại giới đàn Đoàn dong. Tụ với bài kệ truyền đăng Đồng Đạo (tên gọi) Một như sau: Bên nhau hát khúc Đồng tâm. vị giáo thọ xuất gia nam Chồi non lộc mới Phúc phần tổ tiên. Được Thầy Làng Mai Đồi xuân nắng gọi chân truyền. Một truyền đăng năm 2004 nhà xum họp Tịnh Thiền không hai. trong đại giới đàn Lâm Tế Đồng Thời Tương Ứng (thuật ngữ) với bài kệ truyền đăng Chủ đề của khóa An Cư Kiết Đông diễn ra từ ngày 14.11. 2007 đến ngày như sau: Đồng bang đồng Đạo lại 15.2.2008 tại Đạo Tràng Mai Thôn. đồng tâm. Ngàn miệng muôn lời xướng Xem thêm Sư Tử Vàng. Phạm âm. Đường vui sương tuyết Đồng Trung (tên gọi) không ngần ngại. Trái đất cùng ca Một vị xuất gia nam tu khúc đại đồng. học theo pháp môn Làng Đồng Nghiêm (tên gọi) Mai, Người Việt Nam, Một vị xuất gia nữ của xuất gia năm 1996 tại Làng Mai. Người Việt Việt Nam. Đến Làng Mai Nam, quốc tịch Việt Nam, từ năm 2005. Thầy Đồng Trung thuộc sinh năm 1988, tập sự thế hệ thứ 43 tông Lâm Tế và thế hệ xuất gia năm 2005 (17 thứ 10 phái Chúc Thánh. tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 7 tháng 8 Đồng Từ (tên gọi)Một vị năm 2005 (17 tuổi) tại Tu viện Bát giáo thọ xuất gia nam tu Nhã, pháp danh Tâm Nhật Thanh, học theo pháp môn Làng pháp tự Chân Đồng Nghiêm. Sư cô Mai. Người Việt Nam, thuộc gia đình xuất gia Cây Hướng sinh năm 1967, xuất gia Dương. Thọ giới Thức xoa ma na năm năm 1997 tại Việt Nam. Được Thầy Làng Mai truyền đăng 2008 tại tu viện Bát Nhã trong đại giới năm 2009 trong đại giới đàn Mùa Sen đàn Thanh Lương Địa. Thọ giới lớn Mới với bài kệ truyền đăng như sau: ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại chùa Huynh đệ xưa nay một thể đồng. Đem Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Sen tâm từ ái dựng tăng thân. Công phu Mới. Là đệ tử thứ 303 của Sư Ông đền đáp ơn sâu nặng. Cành mai nở Làng Mai. Sư cô Đồng Nghiêm thuộc sáng giữa đêm Đông. Đến Làng Mai thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế từ năm 2005. Thầy Đồng Từ thuộc thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 10 của phái Chúc Thánh.

Động tác chánh niệm (thuật ngữ) Sư Ông Làng Mai. Sư cô Chân Đức xem Mười động tác chánh niệm thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Đời Của Phật (sách) Một cuốn sách và

thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Sư về cuộc đời đức Phật của Thầy Làng cô là giáo sư tiếng Phạn và rất giỏi Mai do Phật Học Đường Nam Việt tiếng Việt. xuất bản năm 1958. Đức Nguyên (tên gọi) Đời Sống Tâm Linh (sách) Một vị giáo thọ xuất gia Một cuốn sách trích đăng nữ tu học theo pháp môn các bài viết của Thầy Làng Làng Mai. Người Việt Mai từ Lá Thư Làng Mai số Nam, xuất gia năm 1992 27, in tại Việt Nam năm tại Việt Nam. Thọ Gio 2003. Lọn Được Thầy Làng Mai truyền Đức Nghi (tên gọi) đăng năm 2007 trong đại giới đàn Thượng tọa Đức Nghi. Phương Bối với bài kệ truyền đăng Viện chủ tu viện Bát Nhã. như sau: Nhật dụng hành trì nuôi thật Được Thầy Làng Mai Đức. Công phu thiền quán lộ chân truyền đăng năm 2006 Nguyên. Cơ duyên hóa độ trong gang trong đại giới đàn Cổ tấc. Mỗi bước chân đi mãn thệ nguyền. Pháp với bài kệ truyền đăng như sau: Đến Làng Mai từ năm 2005. Kiếp kiếp trau dồi giới Đức. Đời đời Đức Niệm (tên gọi) Một vị giáo thọ nghiêm hộ uy Nghi. Khơi mở dòng xuất gia nam, được Thầy Làng Mai thiêng cam lộ. Hậu lai diệu pháp vĩnh truyền đăng năm 1996 trong đại giới kỳ. đàn Nến Ngọc với bài kệ truyền đăng Đức Nghiêm (tên gọi) như sau: Đức sáng nằm ngay trong đất Một vị giáo thọ xuất gia tâm. Niệm lành vun tưới đã lên mầm. nữ của Làng Mai. Người Bồ đề cây ấy sum xuê lắm. Một sáng Anh, quốc tịch Anh, sinh trần gian dậy tiếng tăm. năm 1949. Xuất gia và Đức Tạng (tên gọi) Một thọ giới lớn ngày 10 tháng vị xuất gia nam tu học 11 năm 1988 tại núi Linh Thứu, Ấn theo pháp môn Làng Mai. Độ, pháp danh Tâm An, pháp tự Chân Người Việt Nam, quốc Đức Nghiêm. Thường gọi là sư cô tịch Canada, sinh năm Chân Đức hay sư cô Annabel. Sư cô 1988, tập sự xuất gia năm nguyên là trụ trì tại Tu Viện Thanh 2002 (14 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 26 Sơn. Nhận truyền đăng năm 1990 với tháng 3 năm 2004 (16 tuổi) tại tu viện bài kệ truyền đăng: Chân như vắng Lộc Uyển, pháp danh Trung Lý, pháp vặc ánh trăng rằm. Đức độ cao dày tự Đức Tạng. Thọ giới lớn ngày 5 nối tổ đăng. Chuyển hóa công phu tháng 1 năm 2008 tại Làng Mai trong trình thật tướng. Pháp mầu liên tục đại giới đàn Thanh Lương Địa. Là đệ mãi tuyên dương. Là đệ tử thứ 02 của tử của Thầy Pháp Hòa, gốc tu viện

Trúc Lâm – Canada. Đến Làng Mai từ là sẽ trình bày Phúc Âm qua cái nhìn năm 2006. Thầy thuộc thế hệ 43 tông của thiền quán và may mắn là tôi đã Lâm Tế chánh tông. làm được việc đó. Trong thời gian 40 Đức Thành (tên gọi) Một năm ở nước ngoài, chúng tôi đã từng vị xuất gia nam tu học tại ngồi thiền với các vị linh mục và các vị Làng Mai. Người Việt mục sư. Chúng tôi đã cùng hoạt động Nam, quốc tịch Canada, cho hòa bình, và trong khi hoạt động xuất gia năm 2000 tại Việt cho hòa bình chúng tôi có cơ hội chia Nam, pháp danh Tâm sẻ với nhau những tuệ giác của chúng Minh Tuệ, pháp tự Đức Thành. Tới tôi về truyền thống mình. Trong quá Làng Mai từ năm 1992. trình giao lưu, tôi có viết được những Đức Phương (tên gọi) Vị Hòa thượng tác phẩm có tính cách đối thoại giữa trụ trì Diệu Đế Quốc Tự, Huế, nơi diễn những người theo Phật giáo và những ra Đại Trai Đàn Chẩn Tế Bình Đẳng người theo Ki Tô giáo. Cuốn sách đầu Giải Oan từ ngày 2 – 4 tháng 4 năm tiên mà chúng tôi xuất bản về đề tài 2007. này là “Living Buddha, Living Christ”. Đừng bỏ gốc rễ (phát biểu) Ngày 30 Bản Hoa Ngữ mang tên là “Sinh Sinh tháng 04 năm 2007 nhân dịp Thầy và Ki Tô, Thế Thế Phật” dịch ra tiếng phái

đoàn Làng Mai viếng thăm nhà Việt là: “Bụt Ngàn Đời, Chúa Ngàn thờ Phát Diệm ở Ninh Bình, Thầy Đời”, nghĩa là “Bụt Bất Tử, Chúa Bất Làng Mai đã có lời phát biểu sau đây Tử.” Cuốn sách đó là kết quả của một về vấn đề gốc rễ, và sau đó là lời đáp khóa tu mà chúng tôi tổ chức tại Đức, của Linh Mục Phạm Ngọc Khuê. Thầy trong đó có 50% là Phật tử và 50% là Làng Mai: “Kính thưa các bạn, tôi đã tín hữu Ki Tô giáo. Chúng tôi đã gom từng có dịp đọc Phúc Âm với con mắt lại những bài thuyết giảng và làm của một thiền sư. Chúng tôi đã từng có thành cuốn sách Living Buddha, giao lưu với các linh mục và các vị Living Christ. Cuốn sách này đã đi rất mục sư. Chúng tôi đã từng sinh hoạt xa, đã đi vào các tu viện kín và chúng chung, những sinh hoạt này không tôi cũng đã nhận được rất nhiều thư phải chỉ là trao đổi ý kiến và kinh của các Cha và các Sơ từ các tu viện nghiệm mà còn là sống chung và tu kín. Cuốn sách đó giúp cho người Phật tập chung. Chúng tôi xin phát biểu Tử hiểu thêm đạo Ki Tô và giúp người trên cơ bản đó. Chúng tôi cũng đã Ki Tô hiểu thêm về đạo Phật. Công tham dự nhiều buổi họp, nhiều hội đức của sách này rất lớn. Ban đầu nghị đối thoại giữa đạo Phật, đạo Ki người ta đọc chỉ vì tò mò thôi, nhưng Tô và những đạo khác. Tôi nhớ ngày nhờ sự tò mò đó mà có cơ hội hiểu xưa có một thiền sư Việt Nam đã đọc được một nền đạo đức mà lâu nay kinh Dịch và đã trình bày kinh Dịch mình chỉ có một ý niệm mơ hồ. Sau theo cái nhìn của một thiền sư. Ngày cuốn Living Buddha, Living Christ thì xưa tôi đã hứa với một số các bạn trẻ chúng tôi có cuốn Going Home,

Từ Điển Làng Mai - 117 _____

Buddha and Jesus as Brother. (Chúng khuyên họ sau khi tu tập thành công ta hãy về nhà đi thôi, Bụt và Chúa là rồi, khi đã chuyển hóa được những hai anh em). Sách này cũng được đón bức xúc, khó khăn và giận hờn rồi thì nhận một cách rất nồng nhiệt ở trong hãy về với truyền thống của mình và giới độc giả Tây Phương, Phật Tử hãy giúp truyền thống mình làm mới cũng như Cơ Đốc giáo. Ở Mai Thôn lại. Thanh niên bây giờ thấy được là Đạo Tràng tại Pháp, mỗi năm đến giáo đường, nhà thờ chưa cung cấp ngày giáng sinh, chúng tôi luôn luôn được những giáo lý và những thực tập tổ chức lễ Giáng Sinh rất long trọng, có thể đáp ứng được những khổ đau, tại vì đa số các thiền sinh đều có nguồn những bức xúc của họ. Vì vậy không gốc Ki Tô giáo. Ngày giáng sinh rất chỉ đạo Phật phải làm mới mà đạo Ki nhiều thiền sinh Tây phương về Đạo Tô cũng phải làm mới thì mới đáp ứng Tràng Mai Thôn như con cháu về nhà được những nhu yếu của người trẻ tổ phụ. Vì vậy vào đêm Giáng Sinh tôi hôm nay. Giới trẻ hôm nay bỏ nhà thờ luôn luôn giảng một bài về Phật và về mà đi rất đông. Điều tôi nói cũng rất Chúa. Tôi nhớ có một linh mục tên là trung thực với giáo lý của Phật tại vì Thomas Kwan người Hồng Kông đã Phật giáo luôn luôn có thái độ rất cởi được nghe một bài như vậy và vị linh mở, phá chấp. Mình không nên bám mục này thấy rất tiếc, vì hôm đó chỉ có víu một giáo điều cho đó là chân lý 600 người được nghe. Linh mục nói: tuyệt đối và để rồi xem các giáo lý “Tất cả các tín hữu Cơ Đốc giáo trên khác là tà đạo. Vì vậy thái độ của thế giới phải được nghe bài này. Để có người Phật Tử là giang tay ra ôm lấy thể thấy rõ Chúa và con đường của tất cả mọi người. Tình yêu trong đạo mình hơn”. Tôi đã sưu tập được 10 Phật là “Từ, Bi, Hỷ, Xả.” Xả có nghĩa bài giảng Giáng Sinh như thế, làm là inclusiveness, không loại trừ bất cứ được cuốn sách thứ hai gọi là “Chúng người

nào ra khỏi tình thương của ta hãy về nhà đi thôi, Bụt và Chúa là mình, dù người đó không phải là đồng hai anh em". Rất tiếc là hai cuốn nói bào của mình, không phải theo tôn trên chưa được dịch ra tiếng Việt. giáo của mình. Tiếng pháp dịch là Những người đến với chúng tôi trong équanimité. Tôi quyết hành động theo các khóa tu tại Mỹ Châu và Âu Châu, tinh thần này tại vì hồi xưa các giáo sĩ đại đa số là những người tín đồ Công tới Việt Nam truyền đạo đã bắt người giáo, Tin Lành và Do Thái giáo. Chúng Việt mình phải bỏ đi tôn giáo gốc của tôi khuyên họ không nên bỏ đạo gốc mình và điều đó đã gây đau khổ kkhông của mình. Chúng tôi biết do kinh ít. Những người có gốc gác Cơ Đốc nghiệm khi một con người mất gốc thì giáo tới tu tập với chúng tôi rất hạnh người đó không bao giờ có hạnh phúc phúc vì họ có cảm tưởng là họ được thật sự được. Vì vậy khi họ tới thực tập công nhận 100%, họ không cần phải theo pháp môn của đạo Phật chúng tôi từ bỏ niềm tin của họ, gốc gác văn hóa yêu cầu họ đừng bỏ gốc rễ của họ và của họ. Sau một thời gian thực tập, họ

có thể thấy, khám phá ra được những Anh là "non-local". Cái thực tại lượng châu báu trong truyền thống của họ tử là phi cục bộ, chúng ta không thể mà trước đây họ chưa thấy. Nhờ tiếp nào xác định vị trí của một lượng tử xúc với đạo Phật mà họ trở về và khám trong thời gian hoặc không gian. Bản phá ra những châu báu trong các gia chất của lượng tử là phi cục bộ. Chúng sản tâm linh ở Cơ Đốc giáo và Do tôi nghĩ rằng ngôn ngữ ấy chúng ta có Thái giáo. Điều đó làm chúng tôi rất thể áp dụng cho Phật Độ và cho Thiên vui mừng. Chúng tôi thường hay nói Quốc. Thượng Đế hay Thiên Quốc là với các bạn Cơ Đốc giáo là cõi Tịnh những thực tại phi cục bộ, chúng ta Độ hay cõi Niết Bàn có mặt ngay trong không thể xác định vị trí của nó trong giây phút hiện tại. Nếu chúng ta có không gian và thời gian, tại vì nó nằm trái tim tinh khiết, trái tim có năng trong trái tim của mình. Khi trái tim lượng của niệm, định và tuệ, nếu chúng của mình đã sẵn sàng rồi thì là mình ta có mặt đích thực trong giây phút đang ở trong Thiên Quốc, đang ở với hiện tại thì chúng ta có thể tiếp xúc Thượng Đế, không cần phải trông chờ được với những mầu nhiệm của thế điều đó trong tương lai. Chúng ta tu giới Cực Lạc, của Tịnh Độ có mặt như thế nào, thực tập như thế nào để ngay trong giây phút hiện tại. Chúng Thiên Quốc có mặt trong giây phút ta không cần phải chết đi mới sinh về hiện tại. Chúng ta tu như thế nào, thực Tịnh Độ, mà có thể đi vào trong Tịnh tập thế nào để tịnh độ có mặt trong Độ bằng mỗi bước chân, ngay bây giờ giây phút hiện tại. Và hạnh phúc không và ở đây. Giáo lý ấy được thực tập tại cần chờ đến tương lai. Hiện pháp lạc Mai Thôn Đạo Tràng, và chúng tôi trú là một giáo lý Phật giáo. Nhà văn cũng đã chia sẻ cho các bạn Cơ Đốc André Gide có nói một câu làm tôi rất giáo và Do Thái giáo. Chúng tôi nói thích. Ông nói Thượng Đế tức là hạnh rằng các bạn không cần phải chết đi phúc (Dieu est bonheur). Và ông nói mới đi về nước Chúa. Nếu các bạn có thêm một câu nữa: "Thượng Đế có tình thương, có ý thức sáng tỏ, có tâm mặt cho chúng ta 24 giờ một ngày ...". rộng mở thì mỗi hơi thở và mỗi bước Những câu nói đó rất phù hợp với giáo chân có thể đưa các bạn vào nước lý đạo Phật. Nếu chúng ta đi sâu vào Chúa trong giây phút hiện tại. Thiên Phúc Âm, chúng ta cũng thấy chân lý Quốc có mặt trong giây phút hiện tại. đó, nghĩa là nếu chúng ta đem tâm trở Trong đạo Phật các vị tổ có nói rằng về với

thân mà nhận diện được tất cả Tịnh độ và Phật nằm trong trái tim những cái mầu nhiệm đang có mặt của mình. Phúc Âm cũng nói như thế, trong ta và xung quanh ta thì lúc đó ta Thiên Quốc nằm trong trái tim của đang ở trong Thiên Quốc và ta đang mình và vì vậy mình đi tìm thiên quốc tiếp xúc sâu sắc với Thượng Đế. Nếu hay tịnh độ nơi khác và thời khác thì nhà thờ và nhà chùa có thể cung cấp có thể sai. Khoa học lượng tử bây giờ được những giáo lý đó và đưa ra bắt đầu dùng danh từ phi cục bộ, tiếng những phương pháp thực tập để con

Từ Điển Làng Mai - 119 _____

người có thể sống an lạc và hạnh phúc phúc khi có hai gốc rễ, một gốc rễ Cơ trong giây phút hiện tại thì người ta sẽ Đốc giáo và một gốc rễ Phật giáo. Hai không cần đi tìm hạnh phúc ở sắc dục, cái đó không nhất thiết phải loại trừ tiền tài và danh vọng. Trong Phúc Âm nhau. Tại vì mình hẹp hòi cho nên có câu chuyện một bác nông phu khám mình mới thấy hai cái khác nhau phá ra được một kho tàng chôn giấu ở chống đối nhau. Nhưng nếu mình vượt trong một đám ruộng và sau đó đi về lên, thấy được hai truyền thống có thể và bán đi những khu ruộng khác để chỉ bổ túc cho nhau thì mình sẽ có một mua một đám ruộng đó. Khi chúng ta thái độ cởi mở hơn. Trong số các đệ tử đã tu và tiếp xúc được với nước Chúa của tôi có rất nhiều các thầy các sư cô và Chúa rồi thì chúng ta đâu cần có gốc Cơ Đốc giáo và Do Thái giáo, những cái khác nữa, chúng ta đâu cần nhưng họ hạnh phúc vô cùng khi được danh, không cần lợi, không cần sắc tu tập và ôm ấp luôn cả hai truyền dục, không cần quyền lực, vì chúng ta thống. Ngay trong phái đoàn của đã hạnh phúc chán. Vì vậy cái giáo lý chúng tôi có mặt hôm nay có một vị nào và sự thực tập nào giúp cho ta tiếp đại đức ngày xưa đã từng làm linh xúc được với Thiên Chúa trong giây mục. Vị linh mục đó tới với đạo Phật phút hiện tại thì đó là kho tàng châu và khám phá ra những phương pháp báu của chúng ta. Hạnh phúc ấy chúng thực tập rất thiết thực có thể thực hiện ta có thể đạt được trong giây phút hiện được lý tưởng của Cơ Đốc giáo. Chúng tại, không cần phải chết đi mới có. Nói ta thấy có hai gốc rễ đôi khi lại hay chuyện với các bạn Do Thái giáo và hơn có một gốc rễ và vì vậy ngay trong Ki Tô giáo chúng tôi cũng chia sẻ cách đại hội đó tôi đã đề nghị khi hai thanh thực tập, mỗi hơi thở mỗi bước chân niên yêu nhau, một người thuộc về Cơ của mình có thể đưa mình vào Thiên Đốc giáo, một người thuộc về Phật Quốc mà đừng trông chờ Thiên Quốc giáo thì cả hai gia đình nên cho họ ở tương lai. Tôi nhớ có một lần thăm cưới nhau với điều kiện hai bên công viếng Đại Hàn tôi được tham dự vào nhận truyền thống của người bên kia một buổi giao lưu giữa người Ki Tô và nếu người con trai là Cơ Đốc giáo giáo và người Phật tử: đó là lần đầu và người con gái là Phật giáo thì tiên mà người Phật tử và người Cơ người con gái phải học thêm Cơ Đốc Đốc giáo tới với nhau. Tôi có đưa ra giáo và người con trai phải học thêm vấn đề có những thanh niên thiếu nữ Phật giáo. Và đến ngày chủ nhật thì khác tôn giáo yêu nhau. Bên này bắt hai người cùng đi nhà thờ, đến ngày bên kia phải bỏ đạo, phải chọn lựa. mồng một và ngày rằm thì hai người Đó là một vấn đề còn tồn tại ở nhiều cùng đi Chùa. Và điều đó là điều nước và ngay trong nước Việt Nam chúng tôi đã thực hiện được ở Tây chúng ta. Và biết bao nhiêu cặp thanh phương. Tại sao chúng ta phải để cho niên thiếu nữ đã đau khổ tại vì thế. Tôi các bạn trẻ tiếp tục đau khổ năm này nghĩ rằng một người

có thể rất hạnh qua năm khác? Và đó là tinh thần cởi

120 - Từ Điển Làng Mai _____

mở mà chúng tôi đã thấy được rõ ràng cũng như giáo hội thì chúng tôi không khi đọc kinh Phật và kinh Thánh. Hôm bao giờ đặt vấn đề là phải trở thành nay tôi xin nói ra vài cái thấy của tôi người Công giáo thì mới có thể cưới cũng như một món quà hiến tặng quý (nhau) về phía Công giáo của mình vị có mặt ở đây". Sư cô Chân Không (trở thành vợ chồng). Không bao giờ hỏi: Như Thầy Làng Mai đề nghị tức có vấn đề đó, chúng tôi luôn luôn tôn là khi một người Công giáo và một trọng tình yêu của họ. Và tôi nói với người Phật giáo thương yêu nhau thì người nam hoặc người nữ là tình yêu người Phật tử nên học hỏi những gì của các anh chị là tình yêu tuyệt đối và tinh ba nơi Công giáo và gia đình phải chúng tôi tôn trọng. Tuy nhiên khi hai đi nhà thờ vào những ngày chủ nhật người quyết định yêu thương nhau thì và đi chùa vào mồng một và ngày rằm. đức tin của người tín đồ Ki Tô giáo Con xin hỏi là quý vị linh mục có chấp cũng như Phật giáo phải được tôn nhận được như vậy không? Hay là trọng bởi sự tự do của họ. Cũng như người Phật tử chỉ phải theo đạo của Thầy Thích Nhất Hạnh đã nói là họ người chồng, phải làm lễ rửa tội và phải sống cội rễ của họ thì họ mới thấy phải từ bỏ đạo Phật? Con xin hướng hạnh phúc. Và cái việc họ được chịu câu hỏi này về cho các vị tôn đức bên phép rửa tội là hoàn toàn tự do. Cho phía Công giáo. Cha Phạm Ngọc Khuê nên giáo hội chỉ nói một điều này. Khi trả lời: "Đây là một câu hỏi có thể nói tiến tới hôn nhân thì hai người phải là thật sự rất tế nhị và rất thời sự. hứa là tôn trọng quyền lợi của nhau và Trước hết tôi xin được nêu lên nguyên niềm tin của mỗi người, và không được tắc về giáo luật và kinh thánh. Thiên vi phạm. Vì vậy về phía tín đồ tôn giáo chúa không bao giờ ngăn cản con khác phải cam đoan, có thể nói là người tự nguyện, nhất là trong việc tuyên thệ tôn trọng niềm tin vì đó là hôn nhân gia đình thì không có bao lãnh vực thiêng liêng và tự do tôn giờ ngăn cản hai người thương yêu giáo, không ai được can thiệp. Tôn nhau. Giáo hội không bao giờ chặn trọng niềm tin của tín đồ thiên chúa ngăn hai người nam nữ yêu thương và giáo, không được ngăn cản. Nếu họ tiến tới hôn nhân với nhau, điều đó là giữ được như thế thì cuộc hôn phối đó chắc chắn thuộc về giáo luật, không ai được tốt đẹp và thành sự trước mặt có quyền ngăn cản tình yêu của họ, vì Chúa và trước luật pháp. Luật thì như đó là tuyệt đối. Nhưng tại sao lại giữa vậy, nhưng trong thực tế thì không nam nữ tín đồ các tôn giáo khác nhau luôn luôn được xảy ra như vậy. Hoàn lại xảy ra những vấn đề mà người ta cảnh của Việt Nam thì khác nữa, nghĩa chưa đi đến chỗ kết hôn với nhau thì là trong hoàn cảnh rơi rớt của chế độ do đâu? Trong thực hành việc phục phong kiến vẫn còn nhiều cho nên quý phụ hôn phối, đối với anh em trong vị biết rõ là ở Việt Nam người nam có Công giáo chúng tôi, đối với danh quyền hơn người phụ nữ. Mặc dù họ Chúa, đối với người tín đồ Công giáo hứa như vậy, nhưng khi về nhà mà hai

Từ Điển Làng Mai - 121 _____

vợ chồng không hòa thuận với nhau, (sách) Một tập sách mỏng của Thầy cơm không lành, canh không ngọt khi Làng Mai do Tổng Hội Sinh Viên Vạn họ sống chung với nhau và nếu như có Hạnh Sài Gòn ấn hành năm 1965, gây chiến tranh trong gia đình

thì họ đổ lỗi cảm hứng cho người trẻ tham dự vào trên đầu tín đồ của mình, hoặc người hoạt động chấm dứt chiến tranh. Ki Tô giáo hoặc người Phật giáo, tôi Đương Nghiêm (tên gọi) không nói là về phía này hay phía kia. Một vị xuất gia nữ của Nếu người chồng có quyền thì sẽ buộc Làng Mai. Người Việt người vợ không theo tín đồ của mình, Nam, quốc tịch Việt Nam, theo tôn giáo của mình nữa, và có thể sinh năm 1989, tập sự gây khó khăn trong gia đình. Chính vì xuất gia năm 2008 (19 vậy mà Giáo Hội đặt ra điều kiện là tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 08 tháng nếu một người tín đồ tôn giáo khác lấy 03 năm 2009 (20 tuổi) tại Chùa Từ một người Công giáo, rồi sau đó người Hiếu, pháp danh Tâm Diệu Thu, pháp tín đồ tôn giáo khác đó không giữ lời tự Chân Đương Nghiêm. Sư cô thuộc tuyên thệ trung thành thì người tín hữu gia đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ Công giáo có thể trình lên thẩm quyền tử thứ 617 của Sư Ông Làng Mai. Sư nguồn Thánh, có thể tháo cái hôn phối cô Đương Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 mà người ta đã cam kết chỉ vì nếu nó của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của đe dọa đến niềm tin tự do của tín đồ phái Liễu Quán. thì giáo hội phải bảo vệ con cái của Đường Chánh Niệm (địa danh) mình. Quý vị phải hiểu đây không phải tiếng Anh là là bắt buộc phải làm. Các gia đình đó Mindfulness Road. là do truyền thống của gia đình, hoàn Tên con đường chạy qua tu viện Bích cảnh của gia đình muốn con cái của Nham. Trước đó tên là Đường Khách mình giòng sớ, cũng như quý cô, quý sạn (Hotel Road), sau khi tu viện Bích ông bà cũng như quý vị muốn cho gia Nham thành lập, thành phố đã cho đình mình cùng một chiều cho dễ, để phép đổi tên thành Đường Chánh việc đó cho dễ hơn. Về phía giáo hội Niệm. thì không đứng ra ngăn cản việc hôn Đường Hoa Thủy Tiên nhân của họ. Xin quý vị hiểu rõ là về (sách) Một cuốn sách đăng luật giáo không ép buộc người ta bỏ các bài pháp thoại của Thầy tôn giáo của mình mà ngược lại là Làng Mai, in tại Việt Nam buộc một trong hai người phải tôn vào khoảng năm 1991. trọng tôn giáo của nhau. Phải dành ưu Đường Tùng (địa danh) Một con tiên nhất cho người bạn đời theo tôn đường xuyên qua cánh rừng tùng im giáo đó để thực hành niềm tin tôn giáo mát, rẽ nhánh từ con đường thiền mà không ngăn cản họ giữ đức tin hành trước mặt cốc Ngồi Yên ở Xóm riêng của họ. Thượng dẫn xuống chùa Sơn Hạ. Thầy Đừng Quên, Xin Đừng Vội Quên Làng Mai thường thích đưa thị giả,

các đệ tử cũng như khách quý dạo dựng nên một trung tâm tu học nơi chơi xuống chùa Sơn Hạ qua đường đây. Tu viện đã chính thức được thành Tùng này. lập vào tháng 06 năm 2000. Đây là Đường Về Vườn Nai (sách, một sự sắp xếp của chư Tổ và ông bà cẩm nang tu tập) 1. Một tổ tiên người Hoa Kỳ cũng như người cuốn sách phiên tả từ băng Việt. Tu viện gồm có hai xóm: Xóm các bài giảng của Thầy Làng Vững Chãi (Solidity Hamlet) dành cho Mai cho khóa tu Gia Đình quý thầy, vùng đất nằm phía trên đỉnh Phật Tử tại Hoa Kỳ năm 1997, được in đồi và Xóm Trong Sáng (Clarity tại Việt Nam năm 2003. 2. Một tập Hamlet) dành cho quý sư cô, vùng đất sách mỏng (cẩm nang tu tập) chỉ dẫn dưới đồi xanh mát. Cơ sở tuy còn đơn thiền sinh cách thực tập ở Tu Viện Lộc sơ, phòng ốc còn thiếu tiện nghi, Uyển, để thời gian cư trú tại Tu Viện nhưng với những bàn tay và tấm lòng đem tới được nhiều niềm vui, trị liệu của quý thầy, quý sư cô và các vị thân và chuyển hóa. Tập sách do các thầy hữu trong vùng, và với năng

lượng tu và các sư cô giáo thọ ở Tu Viện Lộc tập hàng ngày, tu viện đã trở thành Uyển biên soạn, nội dung cũng tương một nơi nương tựa cho tứ chúng về tu tự như tập sách Để Nuôi Lớn Hạnh học. Với trên 30 vị xuất gia thường Phúc Trong Thời Gian ở Làng Mai. trú, tu viện đã thường xuyên tổ chức Đoạn đầu giới thiệu vài nét về Tu Viện các khóa tu học hàng năm như khóa Lộc Uyển như sau: "Deer Park là tên An Cư Kiết Đông từ tháng 12 đến cuối một thung lũng ẩn mình giữa những tháng 02 dương lịch, khóa Mùa Xuân sườn đồi phía Tây Bắc thành phố từ tháng 03 đến tháng 07 dương lịch, Escondido, thuộc quận San Diego, trại Hè dành cho các em thanh thiếu tiểu bang California, với diện tích 434 niên (Teenage Mindfulness Camp) vào mẫu Anh, có cảnh núi đồi hùng vĩ và cuối tuần lễ Độc Lập của Mỹ (ngày 04 những rừng cây cho nhiều bóng mát. tháng 07), và khóa Mùa Thu dành cho Cách đây hơn hai ngàn sáu trăm năm, người Việt vào tuần lễ đầu của tháng tại vườn Lộc Uyển, xứ Isipatana gần 09. Ngoài ra mỗi tuần tu viện còn cung Benares (Ba La Nại), đức Bụt lần đầu cấp hai ngày quán niệm (Thứ Năm và tiên chuyển bánh xe pháp khai thị cho Chủ Nhật) cho thiền sinh đến nghe năm anh em ông Kiều Trần Như con pháp thoại, tham dự pháp đàm, thiền đường đưa đến giác ngộ và giải thoát. tọa, thiền hành, thiền trà và ăn cơm Do một cơ duyên mầu nhiệm, hai ngàn chánh niệm. Về đến Lộc Uyển là về tới sáu trăm năm sau, bánh xe pháp tiếp nhà, ngôi nhà tâm linh của tất cả mọi tục được luân chuyển tới một vùng đồi người. Vào những buổi sáng sớm leo núi có cùng tên Lộc Uyển - Deer Park. lên đỉnh núi, ngồi tọa thiền trên những Thiền sư Thích Nhất Hạnh và tăng phiến đá bằng phẳng, tiếp xúc với đất đoàn Tu Viện Lộc Uyển cùng với sự trời và không khí trong lành, chúng ta ủng hộ của tứ chúng ở khắp nơi đã xây sẽ có cơ hội trở về với chính mình

trong giây phút hiện tại. Xin chúc quý thành vở kịch – 'vở kịch nói về đạo thân hữu xa gần về đây có được những Bụt mà cô vẫn từng ao ước được thực ngày tu học thật an lạc và thảnh hiện' – và để qua đó trình bày lên sân thơi". khấu tất cả cái đẹp về tuệ giác đạo Bụt Đường Xưa Mây Trắng – theo gót thể hiện qua con người thái tử Tất Đạt chân Bụt (sách, kịch) 1. Một cuốn Đa cũng như những nhân vật có ảnh sách của Thầy Làng Mai do nhà xuất hưởng lớn trong cuộc đời Bụt như bản Lá Bối, Hoa Kỳ ấn hành lần đầu đức vua Tịnh Phạn, hoàng hậu Kiều năm 1988, sau đó được dịch ra nhiều Đàm Di, công chúa Da Du Đà La, đức thứ tiếng và được tái bản nhiều lần ở vua Bimbisara, các đệ tử ưu tú Xá Lợi các nước. Cuốn sách về cuộc đời của Phất, A Nan Đa, Angulimala, … Nhóm Bụt và hiện đang được công ty M nghệ sỹ thực hiện vở kịch là những Corp Global dựng thành phim. Bản nghệ sỹ chuyên nghiệp, từng được đào dịch tiếng Anh tựa đề Old Path White tạo trong những trường kịch nghệ nổi Cloud; bản dịch tiếng Hoa tựa đề Cổ tiếng của Bỉ và đã từng về Làng Mai tu Đạo Bạch Vân. Sách này dựa trên các học, trong đó có một phụ nữ Việt Nam kinh và luật của Phật Giáo Nguyên Thỉ là cô Lê Bá Thị Bạch Lan. Vở kịch trong tạng Pali cũng như trong tạng được công diễn bằng tiếng Pháp trên Hán và mỗi chương đều có ghi xuất sân khấu nhà hát lớn của Bruxelles – xứ của tài liệu sử dụng. Trong tư liệu Theatre de la Place des Martyrs – từ là Nguyên Thỉ nhưng cái nhìn là cái ngày 18 tháng 4 đến ngày 31 tháng 5 nhìn phóng khoáng của Đại Thừa, vì năm

2008. thế độc giả của cả Phật giáo Bắc Tông và Nam Tông đều cảm thấy thoải mái khi đọc. Đọc xong về cuộc đời của Bụt thì ta cũng tiếp nhận xong được những giáo lý căn bản nhất của Bụt dạy. Ấn bản tiếng Pháp (Sur les traces de Siddhartha) có in câu ấy ngoài bìa: “Découvir l’enseignement du Buddha en cheminant à ses côtes.” 2. Tên vở kịch được đoàn kịch Biloxi 48 dàn dựng dựa trên nguyên tác Đường Xưa Mây Trắng – theo gót chân Bụt của Thầy Làng Mai. Kịch bản và đạo diễn: nghệ sỹ Christine Delmotte với sự cộng tác của người bạn đồng nghiệp tài danh giáo sư Paul Edmond. Nghệ sỹ Christine Delmotte đã làm việc miệt mài suốt ba năm để có thể hoàn

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.